

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2018 -2019

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

1. NGÀNH KẾ TOÁN

1.1 TRÌNH ĐỘ CAO HỌC

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1. Khối kiến thức chung					
1	Triết học Philosophy	Về kiến thức: - Trình bày được những nội dung nâng cao về triết học Mác-Lênin trong giai đoạn hiện nay và vai trò thế giới quan, phương pháp luận của nó. - Trình bày được những đặc trưng của triết học phương Tây, triết học phương Đông (trong đó có tư tưởng triết học Việt Nam, ở mức giản lược nhất) và triết học Mác. - Giải thích được quan hệ tương hỗ giữa triết học với các khoa học. - Phân tích được những vấn đề về vai trò của các khoa học đối với đời sống xã hội. - Vận dụng được những luận điểm về thế giới quan và phương pháp luận của triết học đối với sự phát triển khoa học, đối với việc nhận thức, giảng dạy và nghiên cứu. Về kỹ năng: -Hình thành được phương pháp tư duy biện chứng khoa học; -Vận dụng được các kiến thức đã học để giải thích và biện luận các hiện tượng mang tính phổ quát diễn ra trong xã hội. -Vận dụng được những kiến thức về thế giới quan và phương pháp luận vào nhận thức, giảng dạy và nghiên cứu các đối tượng trong xã hội.	4	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Về thái độ: - Xây dựng được ý thức bảo vệ, phổ biến Chủ nghĩa Mác - Lênin, đấu tranh chống những quan điểm sai trái. - Xây dựng được thái độ đúng đắn trong thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Phát huy được bản lĩnh chính trị, củng cố niềm tin vào công cuộc xây dựng CNXH ở nước ta.			
2	Tiếng Anh English	Về kiến thức - Sau khi học xong, học viên có khả năng nghe, đọc, viết, nói ở mức độ trung cấp và làm tốt các dạng bài tập B1. - Học viên mở rộng vốn từ vựng, nâng cao kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết. - Học viên thành thạo với cấu trúc làm bài thi B1. Về kỹ năng - Học viên có kỹ năng làm các bài thi B1 với 4 kỹ năng: Nghe, Nói, Đọc, Viết. - Thành thạo với các dạng câu hỏi trong bài thi B1. - Phát hiện ra những điểm yếu của mình, những sai sót khi làm bài và tìm hướng khắc phục. - Nâng cao số lượng câu trả lời đúng. - Học viên hình thành kỹ năng tự học, tự nghiên cứu và tự luyện tập đọc các tài liệu ở mức độ Trung cấp trong các nguồn tài liệu thực tế. Về Thái độ - Học viên hiểu được tầm quan trọng của tiếng Anh trong cuộc sống hàng ngày, trong học tập cũng như trong công việc. - Học viên hình thành tinh thần tự học, tự nghiên cứu, thông qua hoạt động học tập trong lớp, học viên có thái độ hợp tác, thân thiện với các bạn học và tôn trọng giảng viên đứng lớp.	3	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
3	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học Research Methodology	Về kiến thức: + Hiểu được bản chất của nghiên cứu khoa học và cách tiếp cận nghiên cứu, đặc biệt là các vấn đề nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế, chuyên sâu hơn là lĩnh vực chuyên ngành kế toán, kiểm toán. + Hiểu được cách viết đề cương của đề tài nghiên cứu khoa học, đặc biệt là đề cương của một Luận văn Thạc sỹ ngành kinh tế. + Biết được kiến thức trong việc sử dụng công cụ phân tích trong nghiên cứu, nhất là việc sử dụng phần mềm SPSS trong phân tích kinh tế phục vụ cho việc viết nội dung của 1 đề tài nghiên cứu, đặc biệt là Luận văn Thạc sỹ ngành kinh tế. Về kỹ năng: + Vận dụng các phương pháp phân tích SPSS để đánh giá một vấn đề nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế, đặc biệt là trong chuyên Ngành kế toán, kiểm toán. + Xây dựng được một đề cương của 1 đề tài nghiên cứu một cách khoa học, đặc biệt là đề cương cho 1 Luận văn Thạc sỹ khối ngành kinh tế. + Viết được nội dung của 1 đề tài nghiên cứu; đề xuất được những giải pháp hoặc gợi ý chính sách nhằm giải quyết vấn đề nghiên cứu dựa trên số liệu và kết quả đã phân tích thông qua phần mềm SPSS. Về thái độ: + Nhận biết được tầm quan trọng của việc sử dụng phương pháp nghiên cứu định lượng khi nghiên cứu một đề tài khoa học ngành kinh tế + Nâng cao chất lượng và hiệu quả nghiên cứu đề tài.	3	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2. Khối kiến thức cơ sở và chuyên ngành					
Các học phần bắt buộc					

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Lý thuyết kế toán Accounting Theory	Về kiến thức: - Vận dụng các lý thuyết kế toán, khuôn mẫu kế toán và các mô hình định giá trong nghiên cứu và ứng dụng thực tế. - Thực hành được nghiên cứu các vấn đề liên quan đến các lý thuyết kế toán, khuôn mẫu kế toán và các mô hình định giá trong kế toán để nâng cao kiến thức phục vụ công tác. - Phát hiện và nhận định được những vấn đề liên quan đến các lý thuyết kế toán, khuôn mẫu kế toán và các mô hình định giá trong kế toán phát sinh và mối tương quan giữa các vấn đề. - Thể hiện được sự sáng tạo và phát triển cá nhân và sự nghiệp. - Áp dụng được các kỹ thuật và kỹ năng sinh hoạt trong nhóm, phát triển nhóm, lãnh đạo nhóm. - Vận dụng được các kỹ năng thuyết trình và giao tiếp hiệu quả trong báo cáo công việc. - Thể hiện có tính thần trách nhiệm, ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp. • Về kỹ năng cứng: + Thực hành được nghiên cứu các vấn đề kế toán tài chính để nâng cao kiến thức phục vụ công tác. + Thu thập được tài liệu và áp dụng các phương pháp nghiên cứu để tìm hiểu thông tin kế toán tài chính trong thực hiện các đề tài nghiên cứu. + Phát hiện và nhận định được những vấn đề liên quan đến kế toán tài chính phát sinh và mối tương quan giữa các vấn đề. + Tổ chức việc sắp xếp và xác định được các nhân tố tác động đến một vấn đề kế toán tài chính; phân tích ưu nhược điểm và đề xuất giải pháp cải thiện.	2	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		+ Biết lập, đọc, phân tích, xử lý tình huống liên quan đến báo cáo tài chính hợp nhất theo chế độ, chuẩn mực kế toán hiện hành. + Thực hiện được việc tổ chức sắp xếp công việc. + Thể hiện được sự sáng tạo và phát triển cá nhân và sự nghiệp. • Về kỹ năng mềm: + Thực hiện được việc phân tích vấn đề với tư duy sáng tạo và suy xét về các yếu tố ảnh hưởng, có tính kiên trì và linh hoạt trong giải quyết các tình huống. + Thể hiện được sự ham học hỏi, tìm hiểu, cập nhật thông tin trong lĩnh vực kinh tế tài chính và khả năng học tập suốt đời. + Thực hiện được công tác thành lập nhóm, tổ chức hoạt động nhóm. + Áp dụng được các kỹ thuật và kỹ năng sinh hoạt trong nhóm, phát triển nhóm, lãnh đạo nhóm. + Vận dụng được các kỹ năng thuyết trình và giao tiếp hiệu quả trong báo cáo công việc. • Về thái độ: + Nhận biết và chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước + Thể hiện có tính thần trách nhiệm, ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp. + Khẳng định được tính chủ động và tinh thần sáng tạo trong quá trình thực hiện công việc. + Thể hiện được lòng yêu ngành, yêu nghề và khả năng làm việc theo nhóm. + Thể hiện được sự độc lập trong công việc: không bị chi phối hoặc tác động bởi bất kỳ lợi ích vật chất hoặc tinh thần nào làm ảnh hưởng đến sự trung thực, khách quan và độc lập nghề nghiệp của mình. + Thể hiện sự chính trực: phải thẳng thắn, trung thực và có chính kiến rõ ràng. + Thể hiện tính bảo mật: phải bảo mật các thông tin có được trong quá trình thực hiện công việc kế toán và kiểm toán; không được tiết lộ bất cứ một thông tin nào khi chưa được phép của người có thẩm quyền, trừ khi có nghĩa vụ phải công khai theo yêu cầu của pháp luật hoặc trong phạm vi quyền hạn nghề nghiệp của mình.			

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		+ Khẳng định được tư cách nghề nghiệp: phải trau dồi và bảo vệ uy tín nghề nghiệp, không được gây ra những hành vi làm giảm uy tín nghề nghiệp. + Thực hiện được sự tuân thủ chuẩn mực chuyên môn: phải thực hiện công việc kế toán, kiểm toán theo những kỹ thuật và chuẩn mực chuyên môn đã quy định trong chuẩn mực kế toán, chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, quy định của Hội nghề nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành. + Thể hiện được tinh thần đoàn kết, hỗ trợ đồng nghiệp và cộng đồng + Thể hiện được nhân cách, tôn trọng những người xung quanh + Khẳng định được bản thân về vấn đề tôn trọng sự thật Khẳng định được sự tôn trọng, bảo vệ lợi ích của tổ chức, xã hội.			
2	Kinh tế lượng The Basic Econometrics	Về kiến thức - Hiểu được phạm vi sử dụng và có khả năng hệ thống hóa các mô hình hồi quy trong kinh tế lượng cơ bản - Thực hiện được các bước trong quy trình nghiên cứu một hiện tượng kinh tế bằng kỹ thuật hồi quy. Trong đó, thực hiện được việc tính toán và giải thích được ý nghĩa các giá trị ước lượng như các hệ số hồi quy, phương sai, khoảng tin cậy, hệ số tương quan, hệ số xác định, vv; Thực hiện được các phép kiểm định và giải thích được ý nghĩa của nó - Giải thích được ý nghĩa kinh tế của các tham số hồi quy; phân biệt được ý nghĩa của hệ số biên tế và hệ số co giãn; nhận diện được mối quan hệ đồng biến hay nghịch biến giữa biến phụ thuộc và biến độc lập; giải thích được mức độ ảnh hưởng của từng biến độc lập lên biến phụ thuộc - Giải thích được nguyên nhân, hậu quả, nhận biết được và biết cách khắc phục khi mô hình hồi quy xảy ra các hiện tượng vi phạm tiêu chuẩn của phương pháp OLS như đa cộng tuyến, phương sai thay đổi và tự tương quan - Hiểu được bản chất, phạm vi sử dụng của các loại mô hình đặc biệt - Sử dụng được một mô hình phù hợp để phân tích sâu một hiện tượng kinh tế - Có khả năng biện luận kết quả hồi quy, đề xuất dự báo và giải pháp kiến nghị.	3	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Về kỹ năng cứng - Vận dụng được kiến thức kinh tế lượng để phân tích thực tiễn một hiện tượng kinh tế tầm vĩ mô hoặc phân tích một hoạt động kinh tế diễn ra trong phạm vi một địa phương, một doanh nghiệp Về kỹ năng mềm - Phát triển kỹ năng tự nghiên cứu - Xây dựng được kế hoạch tự nghiên cứu cho bản thân - Phát triển kỹ năng hợp tác làm việc theo nhóm - Sử dụng các phần mềm kinh tế lượng như EVIEWS, SPSS Về thái độ - Có tinh thần, thái độ nghiêm túc và trung thực trong việc thực hiện một nghiên cứu - Có tính cần cù, trung thực khi điều tra chọn mẫu - Chấp hành tốt những quy định, pháp luật về kinh doanh, về lao động. - Rèn luyện tình thần học tập tích cực trong học tập và ứng dụng tốt môn kinh tế lượng - Chấp hành các quy định của nhà trường và lớp học, có tinh thần cầu tiến trong học tập và nghiên cứu.			
3	Kế toán tài chính Financial Accounting	• Về kiến thức: + Trình bày được các quy định, chính sách, chế độ kế toán, tài chính do Nhà nước ban hành liên quan đến lĩnh vực kế toán tài chính tại Việt Nam và chuẩn mực kế toán quốc tế. + Vận dụng được các quy định, chính sách, chế độ kế toán, tài chính do Nhà nước ban hành liên quan đến lĩnh vực kế toán tài chính tại Việt Nam và chuẩn mực kế toán quốc tế để tổ chức, thực hiện công tác kế toán phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp tại Việt Nam.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		+ Vận dụng được các quy định, chính sách, chế độ kế toán, tài chính do Nhà nước ban hành liên quan đến lĩnh vực kế toán tài chính tại Việt Nam và chuẩn mực kế toán quốc tế để lập báo cáo tài chính hợp nhất. + Áp dụng được các quy định, chính sách, chế độ kế toán, tài chính do Nhà nước ban hành liên quan đến lĩnh vực kế toán tài chính tại Việt Nam và chuẩn mực kế toán quốc tế vào nghiên cứu và tham gia đề tài khoa học các cấp. + Thực hiện được Luận văn tốt nghiệp theo quy định hiện hành. • Về kỹ năng cứng: + Thực hành được nghiên cứu các vấn đề kế toán tài chính để nâng cao kiến thức phục vụ công tác. + Thu thập được tài liệu và áp dụng các phương pháp nghiên cứu để tìm hiểu thông tin kế toán tài chính trong thực hiện các đề tài nghiên cứu. + Phát hiện và nhận định được những vấn đề liên quan đến kế toán tài chính phát sinh và mối tương quan giữa các vấn đề. + Tổ chức việc sắp xếp và xác định được các nhân tố tác động đến một vấn đề kế toán tài chính; phân tích ưu nhược điểm và đề xuất giải pháp cải thiện. + Biết lập, đọc, phân tích, xử lý tình huống liên quan đến báo cáo tài chính hợp nhất theo chế độ, chuẩn mực kế toán hiện hành. + Thực hiện được việc tổ chức sắp xếp công việc. + Thể hiện được sự sáng tạo và phát triển cá nhân và sự nghiệp. • Về kỹ năng mềm: + Thực hiện được việc phân tích vấn đề với tư duy sáng tạo và suy xét về các yếu tố ảnh hưởng, có tính kiên trì và linh hoạt trong giải quyết các tình huống. + Thể hiện được sự ham học hỏi, tìm hiểu, cập nhật thông tin trong lĩnh vực kinh tế tài chính và khả năng học tập suốt đời. + Thực hiện được công tác thành lập nhóm, tổ chức hoạt động nhóm. + Áp dụng được các kỹ thuật và kỹ năng sinh hoạt trong nhóm, phát triển nhóm, lãnh đạo nhóm.			

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		+ Vận dụng được các kỹ năng thuyết trình và giao tiếp hiệu quả trong báo cáo công việc. • Về thái độ: + Nhận biết và chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước + Thể hiện có tính thần trách nhiệm, ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp. + Khẳng định được tính chủ động và tinh thần sáng tạo trong quá trình thực hiện công việc. + Thể hiện được lòng yêu ngành, yêu nghề và khả năng làm việc theo nhóm. + Thể hiện được sự độc lập trong công việc: không bị chi phối hoặc tác động bởi bất kỳ lợi ích vật chất hoặc tinh thần nào làm ảnh hưởng đến sự trung thực, khách quan và độc lập nghề nghiệp của mình. + Thể hiện sự chính trực: phải thẳng thắn, trung thực và có chính kiến rõ ràng. + Thể hiện tính bảo mật: phải bảo mật các thông tin có được trong quá trình thực hiện công việc kế toán và kiểm toán; không được tiết lộ bất cứ một thông tin nào khi chưa được phép của người có thẩm quyền, trừ khi có nghĩa vụ phải công khai theo yêu cầu của pháp luật hoặc trong phạm vi quyền hạn nghề nghiệp của mình. + Khẳng định được tư cách nghề nghiệp: phải trau dồi và bảo vệ uy tín nghề nghiệp, không được gây ra những hành vi làm giảm uy tín nghề nghiệp. + Thực hiện được sự tuân thủ chuẩn mực chuyên môn: phải thực hiện công việc kế toán, kiểm toán theo những kỹ thuật và chuẩn mực chuyên môn đã quy định trong chuẩn mực kế toán, chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, quy định của Hội nghề nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành. + Thể hiện được tinh thần đoàn kết, hỗ trợ đồng nghiệp và cộng đồng + Thể hiện được nhân cách, tôn trọng những người xung quanh + Khẳng định được bản thân về vấn đề tôn trọng sự thật + Khẳng định được sự tôn trọng, bảo vệ lợi ích của tổ chức, xã hội.			

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
4	Kế toán tài chính quốc tế International Financial Accounting	Về kiến thức: + Vận dụng được các nội dung liên quan đến hợp nhất báo cáo tài chính trong các tập đoàn kinh tế, hệ thống kế toán trong công ty đa quốc gia trong nghiên cứu và ứng dụng thực tế. + Vận dụng kế toán các công cụ tài chính trong nghiên cứu và công việc thực tế. + Áp dụng các chuẩn mực kế toán quốc tế và các chuẩn mực lập báo cáo tài chính quốc tế trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo bộ phận, báo cáo giữa niên độ trong các tập đoàn kinh tế. + Xử lý tình huống phát sinh khi công ty gặp khó khăn về tài chính. + Thực hiện được Luận văn tốt nghiệp theo quy định hiện hành. Về kỹ năng cứng: + Thực hành được nghiên cứu các vấn đề kế toán tài chính quốc tế để nâng cao kiến thức phục vụ công tác. + Thu thập được tài liệu và áp dụng các phương pháp nghiên cứu để tìm hiểu thông tin kế toán tài chính quốc tế trong thực hiện các đề tài nghiên cứu. + Phát hiện và nhận định được những vấn đề liên quan đến kế toán tài chính quốc tế phát sinh và mối tương quan giữa các vấn đề. + Tổ chức việc sắp xếp và xác định được các nhân tố tác động đến một vấn đề kế toán tài chính quốc tế; phân tích ưu nhược điểm và đề xuất giải pháp cải thiện. + Biết lập, đọc, phân tích, xử lý tình huống liên quan đến báo cáo tài chính hợp nhất theo chuẩn mực kế toán quốc tế hiện hành. + Thực hiện được việc tổ chức sắp xếp công việc. + Thể hiện được sự sáng tạo và phát triển cá nhân và sự nghiệp. Về kỹ năng mềm: + Thực hiện được việc phân tích vấn đề với tư duy sáng tạo và suy xét về các yếu tố ảnh hưởng, có tính kiên trì và linh hoạt trong giải quyết các tình huống. + Thể hiện được sự ham học hỏi, tìm hiểu, cập nhật thông tin trong lĩnh vực kinh tế tài chính và khả năng học tập suốt đời.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		+ Thực hiện được công tác thành lập nhóm, tổ chức hoạt động nhóm. + Áp dụng được các kỹ thuật và kỹ năng sinh hoạt trong nhóm, phát triển nhóm, lãnh đạo nhóm. + Vận dụng được các kỹ năng thuyết trình và giao tiếp hiệu quả trong báo cáo công việc. • Về thái độ: + Nhận biết và chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước + Thể hiện có tính thần trách nhiệm, ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp. + Khẳng định được tính chủ động và tinh thần sáng tạo trong quá trình thực hiện công việc. + Thể hiện được lòng yêu ngành, yêu nghề và khả năng làm việc theo nhóm. + Thể hiện được sự độc lập trong công việc: không bị chi phối hoặc tác động bởi bất kỳ lợi ích vật chất hoặc tinh thần nào làm ảnh hưởng đến sự trung thực, khách quan và độc lập nghề nghiệp của mình. + Thể hiện sự chính trực: phải thẳng thắn, trung thực và có chính kiến rõ ràng. + Thể hiện tính bảo mật: phải bảo mật các thông tin có được trong quá trình thực hiện công việc kế toán và kiểm toán; không được tiết lộ bất cứ một thông tin nào khi chưa được phép của người có thẩm quyền, trừ khi có nghĩa vụ phải công khai theo yêu cầu của pháp luật hoặc trong phạm vi quyền hạn nghề nghiệp của mình. + Khẳng định được tư cách nghề nghiệp: phải trau dồi và bảo vệ uy tín nghề nghiệp, không được gây ra những hành vi làm giảm uy tín nghề nghiệp. + Thực hiện được sự tuân thủ chuẩn mực chuyên môn: phải thực hiện công việc kế toán, kiểm toán theo những kỹ thuật và chuẩn mực chuyên môn đã quy định trong chuẩn mực kế toán, chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, quy định của Hội nghề nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành. + Thể hiện được tinh thần đoàn kết, hỗ trợ đồng nghiệp và cộng đồng + Thể hiện được nhân cách, tôn trọng những người xung quanh + Khẳng định được bản thân về vấn đề tôn trọng sự thật			

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		+ Khẳng định được sự tôn trọng, bảo vệ lợi ích của tổ chức, xã hội.			
5	Kế toán quản trị Management Accounting	Về kiến thức: + Xác định được về các nghiệp vụ chuyên môn như phân loại chi phí, kỹ thuật quản lý chi phí theo công việc, theo đơn đặt hàng, theo quá trình, trên cơ sở hoạt động (ABC); phân tích CVP, ra quyết định ngắn hạn và dài hạn; kế hoạch ngân sách; Bảng điểm cân bằng; kế toán trách nhiệm; phân tích tình hình tài chính; ... + Báo cáo được công việc tổ chức công tác kế toán quản trị chung cũng như quy trình thực hiện các phần hành kế toán tại đơn vị thực tập; + Vận dụng được kiến thức chuyên ngành kế toán về phân loại chi phí, kỹ thuật quản lý chi phí theo công việc, theo đơn đặt hàng, theo quá trình, trên cơ sở hoạt động (ABC); phân tích CVP, ra quyết định ngắn hạn và dài hạn; kế hoạch ngân sách; Bảng điểm cân bằng; kế toán trách nhiệm; phân tích tình hình tài chính; ... vào phân tích và đưa ra các giải pháp thúc đẩy, nâng cao hiệu quả quản trị cho đơn vị cụ thể cũng như áp dụng vào việc nghiên cứu và tham gia thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học các cấp. + Áp dụng được kiến thức về chuyên ngành Kế toán về phân loại chi phí, kỹ thuật quản lý chi phí theo công việc, theo đơn đặt hàng, theo quá trình, trên cơ sở hoạt động (ABC); phân tích CVP, ra quyết định ngắn hạn và dài hạn; kế hoạch ngân sách; Bảng điểm cân bằng; kế toán trách nhiệm; phân tích tình hình tài chính; ... để thực hiện được Luận văn tốt nghiệp và học bổ sung kiến thức để đạt đủ tiêu chuẩn tốt nghiệp theo quy định. Kỹ năng cứng + Vận dụng được các quy định về chính sách, chế độ chứng từ kế toán, hệ thống tài khoản kế toán, sổ kế toán, biểu mẫu báo cáo tài chính để tổ chức, thực hiện công tác kế toán quản trị tại các loại hình doanh nghiệp, cơ quan Nhà nước và các tổ chức kinh tế - xã hội khác. + Tổ chức và thực hiện được về phân loại chi phí, kỹ thuật quản lý chi phí theo công việc, theo đơn đặt hàng, theo quá trình, trên cơ sở hoạt động (ABC); phân tích	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		CVP, ra quyết định ngắn hạn và dài hạn; kế hoạch ngân sách; Bảng điểm cân bằng; kế toán trách nhiệm; phân tích tình hình tài chính tại đơn vị. + Thực hiện được việc phân tích tài chính phục vụ ra quyết định tài chính. + Xây dựng được dự toán ngân sách, tổ chức phân tích hoạt động kinh doanh, đánh giá và chọn ra các quyết định kinh doanh. + Đánh giá và giải quyết được các vấn đề và đưa ra kết luận, khuyến nghị về phân loại chi phí, kỹ thuật quản lý chi phí theo công việc, theo đơn đặt hàng, theo quá trình, trên cơ sở hoạt động (ABC); phân tích CVP, ra quyết định ngắn hạn và dài hạn; kế hoạch ngân sách; Bảng điểm cân bằng; kế toán trách nhiệm; phân tích tình hình tài chính. + Thực hiện được công tác phân tích tình hình kinh tế tài chính, tham mưu giải quyết những vấn đề liên quan chính sách vĩ mô về Kinh tế tài chính. + Thực hành được nghiên cứu các vấn đề phân loại chi phí, kỹ thuật quản lý chi phí theo công việc, theo đơn đặt hàng, theo quá trình, trên cơ sở hoạt động (ABC); phân tích CVP, ra quyết định ngắn hạn và dài hạn; kế hoạch ngân sách; Bảng điểm cân bằng; kế toán trách nhiệm; phân tích tình hình tài chính; ... để nâng cao kiến thức phục vụ công tác chuyên môn ở trình độ cao. + Thu thập được tài liệu và áp dụng các phương pháp nghiên cứu để tìm hiểu thông tin về phân loại chi phí, kỹ thuật quản lý chi phí theo công việc, theo đơn đặt hàng, theo quá trình, trên cơ sở hoạt động (ABC); phân tích CVP, ra quyết định ngắn hạn và dài hạn; kế hoạch ngân sách; Bảng điểm cân bằng; kế toán trách nhiệm; phân tích tình hình tài chính; ... + Thực hiện được công tác đánh giá một cách logic vấn đề về phân loại chi phí, kỹ thuật quản lý chi phí theo công việc, theo đơn đặt hàng, theo quá trình, trên cơ sở hoạt động (ABC); phân tích CVP, ra quyết định ngắn hạn và dài hạn; kế hoạch ngân sách; Bảng điểm cân bằng; kế toán trách nhiệm; phân tích tình hình tài chính ở các đơn vị kinh tế trong và ngoài nước một cách tổng thể + Phát hiện và nhận định được những vấn đề về phân loại chi phí, kỹ thuật quản lý chi phí theo công việc, theo đơn đặt hàng, theo quá trình, trên cơ sở hoạt động			

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		(ABC); phân tích CVP, ra quyết định ngắn hạn và dài hạn; kế hoạch ngân sách; Bảng điểm cân bằng; kế toán trách nhiệm; phân tích tình hình tài chính và mối tương quan giữa các vấn đề. + Thể hiện được sự sáng tạo và phát triển cá nhân và sự nghiệp + Thể hiện được sự tự tin trong môi trường làm việc quốc tế Kỹ năng mềm + Thực hiện được việc phân tích vấn đề về phân loại chi phí, kỹ thuật quản lý chi phí theo công việc, theo đơn đặt hàng, theo quá trình, trên cơ sở hoạt động (ABC); phân tích CVP, ra quyết định ngắn hạn và dài hạn; kế hoạch ngân sách; Bảng điểm cân bằng; kế toán trách nhiệm; phân tích tình hình tài chính với tư duy sáng tạo và suy xét về các yếu tố ảnh hưởng, có tính kiên trì và linh hoạt trong giải quyết các tình huống. + Nhận biết và thể hiện được về khả năng, đặc điểm về tính cách và kiến thức của chính mình, lên kế hoạch cho nghề nghiệp và thể hiện tinh thần chủ động, và sẵn sàng chấp nhận rủi ro. + Thể hiện được sự ham học hỏi, tìm hiểu, cập nhật thông tin về phân loại chi phí, kỹ thuật quản lý chi phí theo công việc, theo đơn đặt hàng, theo quá trình, trên cơ sở hoạt động (ABC); phân tích CVP, ra quyết định ngắn hạn và dài hạn; kế hoạch ngân sách; Bảng điểm cân bằng; kế toán trách nhiệm; phân tích tình hình tài chính và khả năng học tập suốt đời. + Thực hiện được công tác thành lập nhóm, tổ chức hoạt động nhóm. + Áp dụng được các kỹ thuật và kỹ năng sinh hoạt trong nhóm, phát triển nhóm, lãnh đạo nhóm. + Vận dụng được các kỹ năng thuyết trình và giao tiếp hiệu quả trong báo cáo công việc. Về thái độ: + Nhận biết và chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước + Thể hiện có tính thần trách nhiệm, ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp.			

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		+ Khẳng định được tính chủ động và tinh thần sáng tạo trong quá trình thực hiện công việc. + Thể hiện được lòng yêu ngành, yêu nghề và khả năng làm việc theo nhóm. + Thể hiện được sự độc lập trong công việc: không bị chi phối hoặc tác động bởi bất kỳ lợi ích vật chất hoặc tinh thần nào làm ảnh hưởng đến sự trung thực, khách quan và độc lập nghề nghiệp của mình. + Thể hiện sự chính trực: phải thẳng thắn, trung thực và có chính kiến rõ ràng. + Thể hiện tính bảo mật: phải bảo mật các thông tin có được trong quá trình thực hiện công việc kế toán quản trị theo yêu cầu của nhà quản lý; không được tiết lộ bất cứ một thông tin nào khi chưa được phép của người có thẩm quyền, trừ khi có nghĩa vụ phải công khai theo yêu cầu của pháp luật hoặc trong phạm vi quyền hạn nghề nghiệp của mình. + Khẳng định được tư cách nghề nghiệp: phải trau dồi và bảo vệ uy tín nghề nghiệp, không được gây ra những hành vi làm giảm uy tín nghề nghiệp. + Thực hiện được sự tuân thủ chuẩn mực chuyên môn: phải thực hiện công việc kế toán, kiểm toán theo những kỹ thuật và chuẩn mực chuyên môn đã quy định của Hội nghề nghiệp. + Thể hiện được tinh thần đoàn kết, hỗ trợ đồng nghiệp và cộng đồng + Thể hiện được nhân cách, tôn trọng những người xung quanh + Khẳng định được bản thân về vấn đề tôn trọng sự thật + Khẳng định được sự tôn trọng, bảo vệ lợi ích của tổ chức, xã hội.			
6	Kiểm toán Auditing	Về kiến thức: + Am hiểu được về các quy định, chính sách, chế độ kế toán, tài chính do Nhà nước ban hành (Luật kinh doanh; Luật Kế toán, Luật Kiểm toán, Chuẩn mực Kế toán, Chuẩn mực Kiểm toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp, Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp, Chế độ kế toán Ngân hàng thương mại, ...) + Trình bày được kiến thức nền tảng về các lĩnh vực kinh tế tài chính- xã hội trong và ngoài nước.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		+ Xác định được kiến thức cơ sở ngành Kế toán như tài chính – tiền tệ, tín dụng – ngân hàng, thống kê trong nền kinh tế thị trường, luật kinh doanh ... làm nền tảng để nghiên cứu các nghiệp vụ chuyên sâu của Ngành kế toán, kiểm toán Về kỹ năng cứng: + Vận dụng được các quy định về luật kiểm toán, chuẩn mực kiểm toán, chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán để lập kế hoạch, thực hiện công tác kiểm toán tại các công ty kiểm toán độc lập hoặc kiểm toán viên nội bộ tại các doanh nghiệp; + Thực hành được nghiên cứu các vấn đề kiểm toán để nâng cao kiến thức phục vụ công tác. Về kỹ năng mềm: + Thực hiện được việc phân tích vấn đề với tư duy sáng tạo và suy xét về mối liên hệ, các yếu tố ảnh hưởng, có tính kiên trì và linh hoạt trong giải quyết các tình huống trong quá trình thực hiện nghề nghiệp. + Nhận biết và thể hiện được về khả năng, đặc điểm về tính cách và kiến thức của chính mình, lên kế hoạch và thể hiện tinh thần chủ động sáng tạo cho nghề nghiệp. Về thái độ: + Nhận biết và chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước + Thể hiện được sự độc lập trong công việc: không bị chi phối hoặc tác động bởi bất kỳ lợi ích vật chất hoặc tinh thần nào làm ảnh hưởng đến sự trung thực, khách quan và độc lập nghề nghiệp của mình. + Thể hiện sự chính trực: phải thẳng thắn, trung thực và có chính kiến rõ ràng. + Thể hiện sự Khách quan: phải công bằng, tôn trọng sự thật và không được thành kiến, thiên vị.			

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		+ Thể hiện tính bảo mật: phải bảo mật các thông tin có được trong quá trình thực hiện công việc kế toán và kiểm toán; không được tiết lộ bất cứ một thông tin nào khi chưa được phép của người có thẩm quyền, trừ khi có nghĩa vụ phải công khai theo yêu cầu của pháp luật hoặc trong phạm vi quyền hạn nghề nghiệp của mình. + Khẳng định được tư cách nghề nghiệp: phải trau dồi và bảo vệ uy tín nghề nghiệp, không được gây ra những hành vi làm giảm uy tín nghề nghiệp. + Thực hiện được sự tuân thủ chuẩn mực chuyên môn: phải thực hiện công việc kế toán, kiểm toán theo những kỹ thuật và chuẩn mực chuyên môn đã quy định trong chuẩn mực kế toán, chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, quy định của Hội nghề nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành.			
7	Chuyên đề môn học Special Topics	• Về kiến thức: + Hiểu và trình bày được các quy định, chính sách, chế độ kế toán, tài chính do Nhà nước ban hành liên quan đến lĩnh vực kế toán tài chính tại Việt Nam và chuẩn mực kế toán quốc tế dưới dạng bài viết của các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung nghiên cứu chuyên sâu và phương pháp nghiên cứu khoa học cụ thể, rõ ràng và phù hợp. • Về kỹ năng cứng: + Thực hành được nghiên cứu các vấn đề kế toán tài chính để nâng cao kiến thức phục vụ công tác. + Thu thập được tài liệu và áp dụng các phương pháp nghiên cứu để tìm hiểu thông tin kế toán tài chính trong thực hiện các đề tài nghiên cứu. + Phát hiện và nhận định được những vấn đề liên quan đến kế toán tài chính phát sinh và mối tương quan giữa các vấn đề. + Tổ chức việc sắp xếp và xác định được các nhân tố tác động đến một vấn đề kế toán tài chính; phân tích ưu nhược điểm và đề xuất giải pháp cải thiện. + Thực hiện được việc tổ chức sắp xếp công việc. + Thể hiện được sự sáng tạo và phát triển cá nhân và sự nghiệp.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

		• Về kỹ năng mềm: + Thực hiện được việc phân tích vấn đề với tư duy sáng tạo và suy xét về các yếu tố ảnh hưởng, có tính kiên trì và linh hoạt trong giải quyết các tình huống. + Thể hiện được sự ham học hỏi, tìm hiểu, cập nhật thông tin trong lĩnh vực kinh tế tài chính và khả năng học tập suốt đời. + Thực hiện được công tác thành lập nhóm, tổ chức hoạt động nhóm. + Áp dụng được các kỹ thuật và kỹ năng sinh hoạt trong nhóm, phát triển nhóm, lãnh đạo nhóm. + Vận dụng được các kỹ năng thuyết trình và giao tiếp hiệu quả trong báo cáo công việc. • Về thái độ: + Nhận biết và chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước + Thể hiện có tính thần trách nhiệm, ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp. + Khẳng định được tính chủ động và tinh thần sáng tạo trong quá trình thực hiện công việc. + Thể hiện được lòng yêu ngành, yêu nghề và khả năng làm việc theo nhóm. + Thể hiện được sự độc lập trong công việc: không bị chi phối hoặc tác động bởi bất kỳ lợi ích vật chất hoặc tinh thần nào làm ảnh hưởng đến sự trung thực, khách quan và độc lập nghề nghiệp của mình. + Thể hiện sự chính trực: phải thẳng thắn, trung thực và có chính kiến rõ ràng. + Thể hiện tính bảo mật: phải bảo mật các thông tin có được trong quá trình thực hiện công việc kế toán và kiểm toán; không được tiết lộ bất cứ một thông tin nào khi chưa được phép của người có thẩm quyền, trừ khi có nghĩa vụ phải công khai theo yêu cầu của pháp luật hoặc trong phạm vi quyền hạn nghề nghiệp của mình. + Khẳng định được tư cách nghề nghiệp: phải trau dồi và bảo vệ uy tín nghề nghiệp, không được gây ra những hành vi làm giảm uy tín nghề nghiệp. + Thực hiện được sự tuân thủ chuẩn mực chuyên môn: phải thực hiện công việc kế toán, kiểm toán theo những kỹ thuật và chuẩn mực chuyên môn đã quy định trong chuẩn mực kế toán, chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, quy định của Hội nghề nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành. + Thể hiện được tinh thần đoàn kết, hỗ trợ đồng nghiệp và cộng đồng			
--	--	--	--	--	--

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		+ Thể hiện được nhân cách, tôn trọng những người xung quanh + Khẳng định được bản thân về vấn đề tôn trọng sự thật + Khẳng định được sự tôn trọng, bảo vệ lợi ích của tổ chức, xã hội.			
Các học phần tự chọn					
1	Tài chính – tiền tệ Money – Finance	Về kiến thức: + Trình bày được bản chất, chức năng, vai trò của tài chính và tiền tệ; + Trình bày và vận dụng được quan điểm của chính sách tiền tệ linh hoạt và chính sách tiền tệ không linh hoạt; + Trình bày được cơ cấu của thị trường tài chính, phương thức vận hành và các công cụ sử dụng của thị trường tài chính. + Có khả năng: ▪ Sử dụng hợp lý các khái niệm và phạm trù của khoa học kinh tế khi giải thích những đặc điểm, chức năng và vai trò của tài chính, tiền tệ; ▪ Nâng cao kỹ năng nghiên cứu và phân tích sâu những vấn đề quan trọng thuộc lĩnh vực tài chính, tiền tệ, ngân hàng trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.	2	3 H K2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ 4 - Kiểm tra cuối kỳ
2	Quản trị hiện đại Modern Governance	5.1.1.1 Về kiến thức + Tổng hợp được các kiến thức cơ sở ngành về quản trị để vận hành các chức năng cơ bản của quản trị : hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra. + Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh của doanh nghiệp và đánh giá được thách thức, cơ hội của môi trường; đồng thời đưa ra các giải pháp thích hợp giúp tổ chức phát triển bền vững. 5.1.1.2 Về kỹ năng cứng + Vận dụng các mô hình ra quyết định phù hợp. + Thực hiện được việc hoạch định một chiến lược kinh doanh cho tổ chức. + Xây dựng được cơ cấu tổ chức hợp lý cho tổ chức.	6	7 H K2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ 8 - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		+ Tham gia trực tiếp vào quá trình kiểm tra của tổ chức. 5.1.1.3 Về kỹ năng mềm - Phát triển kỹ năng tự nghiên cứu. - Xây dựng được kế hoạch tự nghiên cứu cho bản thân. - Sàng lọc được, phân tích được, tổng hợp được những thông tin thu thập 5.1.1.4 + Kỹ năng ra quyết định - Phân tích được các tình huống để ra quyết định. - Ra quyết định chính xác, kịp thời. 5.1.1.5 + Kỹ năng làm việc nhóm - Thiết kế được một nhóm hoạt động. - Tự tin, điều hành được nhóm - Tập hợp được các thành viên, xác định được mục tiêu của nhóm. - Xây dựng được kế hoạch, chương trình hành động của nhóm 5.1.1.6 Về thái độ + Có tinh thần trách nhiệm và cầu tiến trong công việc. + Thể hiện tác phong làm việc nghiêm túc, tích cực, năng động, sáng tạo và độc lập. + Rèn luyện thái độ chủ động trong học tập và nghiên cứu môn học			
2	Luật và chuẩn mực kế toán	Về kiến thức: + Trình bày được tổng quan các quy định của luật kế toán, chuẩn mực kế toán về hợp nhất kinh doanh và báo cáo tài chính hợp nhất. + Vận dụng được các quy định về luật kế toán và chuẩn mực kế toán để hợp nhất báo cáo tài chính và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. + Áp dụng được các kỹ thuật và kỹ năng sinh hoạt trong nhóm, phát triển nhóm, lãnh đạo nhóm. + Vận dụng được các kỹ năng thuyết trình và giao tiếp hiệu quả trong báo cáo công việc.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
3	Đạo đức nghề nghiệp kế toán – kiểm toán Ethics of Accounting & Auditing	Về kiến thức: + Hiểu được các quy định và nguyên tắc đạo đức cơ bản + Hiểu được các nguyên tắc đạo đức cho kế toán viên, kiểm toán viên hành nghề + Hiểu được các nguyên tắc đạo đức cho kế toán viên, kiểm toán viên chuyên nghiệp trong doanh nghiệp. + Vận dụng được các nguyên tắc đạo đức trong chuẩn mực để xử lý tình huống liên quan.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
4	10 Luật kinh tế Economic Law	➤ Về kiến thức: - Học viên nắm vững được địa vị pháp lý của các loại hình chủ thể kinh doanh (tổ chức kinh tế và cá nhân kinh doanh) tại Việt Nam hiện nay. - Xác định được các quy định của pháp luật về thành lập, đăng ký kinh doanh, cơ cấu tổ chức quản lý, chế độ vốn tài chính của các loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. - Hiểu và vận dụng được các quy định pháp luật về: hoạt động đầu tư kinh doanh; cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh; thương mại hàng hóa; thương mại dịch vụ; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã; quyền sở hữu trí tuệ trong hoạt động thương mại; các phương thức giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại; lao động. ➤ Về kỹ năng cứng: - Học viên có khả năng vận dụng kiến thức pháp luật đã học để thành lập và đăng ký kinh doanh đối với các loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã. - Vận dụng kiến thức pháp luật về kinh tế đã học để tiến hành thủ tục pháp lý về giải thể, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã. - Vận dụng kiến thức pháp luật đã học để quản lý hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực pháp lý như ký kết thực hiện hợp đồng mua bán hàng hóa dịch vụ; tiến hành các hoạt động xúc tiến thương mại, trung gian thương mại ... - Vận dụng kiến thức về bản quyền để bảo vệ quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp	12	13 K2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ 14 - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Vận dụng kiến thức về tố tụng để tự bảo vệ quyền lợi khi bị vi phạm - Vận dụng kiến thức về pháp luật lao động để tham gia các quan hệ lao động, quản lý lao động trong doanh nghiệp ➤ Về kỹ năng mềm: - Phát triển được các mối quan hệ giao tiếp tốt với các đối tác, cơ quan hữu quan và khách hàng. - Biết cách thức thu thập những thông tin cần thiết cho việc nghiên cứu. - Xây dựng được kế hoạch, chương trình hành động của nhóm - Tổ chức được, thực hiện được các kế hoạch, chương trình hành động của nhóm. - Xác định được mục tiêu, chủ đề của buổi thuyết trình. - Thiết kế được một kế hoạch cho buổi thuyết trình. - Điều khiển được buổi thuyết trình đi đúng chủ đề, mục tiêu. ➤ Về thái độ: - Ý thức kỷ luật về chấp hành pháp luật nhà nước, các tập quán trong giao thương. - Coi trọng và thực hiện nghiêm túc các quy chế điều lệ của tổ chức, đơn vị; tuân thủ đúng các quy định của hợp đồng. 11 - Ý thức về trách nhiệm của bản thân khi thực hiện công việc.			
5	Học thuyết kinh tế hiện đại Modern Economic Theory	Về kiến thức: - Biết: + Những đặc điểm chính của các trường phái và trào lưu chủ yếu của khoa học kinh tế, những đại diện của chúng; + Lịch sử tiến hóa của khoa học kinh tế; - Có khả năng:	16	17 K2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ 18 - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		+ Sử dụng hợp lý các khái niệm và phạm trù của khoa học kinh tế khi giải thích những đặc điểm của các trường phái và trào lưu kinh tế; + Phân biệt các trường phái kinh tế khác nhau. + Vận dụng được các học thuyết kinh tế trong các nghiên cứu chuyên ngành. + Ứng dụng được các mô hình nghiên cứu đi trước vào các nghiên cứu chuyên ngành mang giá trị khoa học và giá trị thực tiễn. Về kỹ năng: Về thái độ:			
7	Phân tích chính sách thuế Tax Analysis	Về kiến thức: - Biết: + Tác động kinh tế của thuế trong các lĩnh vực thông qua việc phân tích gánh nặng thuế, phân tích lợi ích - chi phí khi sử dụng công cụ thuế + Thuế hiệu quả và thuế tối ưu thông qua phân tích các chính sách thuế đánh vào các đối tượng khác nhau trong nền kinh tế. - Có khả năng: + Đề xuất hoàn thiện chính sách thuế nói chung và từng chính sách thuế cụ thể + Sử dụng thuế như một công cụ trong thực thi nhiệm vụ của nhà nước	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
8	Quản trị chiến lược Strategy Management	Về kiến thức: + Sau khi hoàn tất học phần học viên có khả năng làm việc với kiến thức cơ bản về kinh tế, giúp cho học viên có thể hiểu biết và nhận biết được vị thế của các doanh nghiệp trên thị trường đồng thời nâng cao khả năng nghiên cứu thị trường của học viên.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
9	Quản trị dự án đầu tư Investment Project Management	18.1.1.1 Về kiến thức: + Hiểu được ba khái niệm có liên quan đến đầu tư và dự án đầu tư + Nắm được các yêu cầu và nội dung của một dự án khả thi + Nhận biết các kỹ năng phân tích, lựa chọn dự án đầu tư trong những điều kiện nhất định + Nắm vững cách lập tiến độ thực hiện các công việc của dự án và cách tính xác suất của khả năng thời gian hoàn thành dự án + Có các kiến thức về kiểm soát chi phí thực hiện dự án và rút ngắn thời gian thực hiện dự án với chi phí thấp nhất + Nắm được cách đánh giá mức độ hoàn thành dự án tại những mốc thời gian cụ thể và tiến hành điều chỉnh, dự báo tổng mức đầu tư của dự án + Biết cách bố trí và điều chỉnh sự bố trí các yếu tố đầu vào theo các công việc của dự án + Hiểu được một số ứng dụng của Microsoft Project trong quản lý dự án . 18.1.1.2 Về kỹ năng cứng: + Lập được một dự án đầu tư theo đúng các yêu cầu và quy định Nhà nước + Phân tích, lựa chọn được dự án đầu tư phù hợp với chủ đầu tư và có hiệu quả + Hoạch định được tiến độ thực hiện các công việc của dự án và đánh giá khả năng hoàn thành dự án trong những điều kiện nhất định về thời gian + Tiến hành phân tích và kiểm soát được chi phí thực hiện dự án, rút ngắn thời gian thực hiện dự án với chi phí thấp nhất + Đánh giá được mức độ hoàn thành dự án tại những mốc thời gian cụ thể và tiến hành điều chỉnh, dự báo tổng mức đầu tư của dự án khi điều kiện thực tế có thay đổi + Bố trí và điều hòa được các yếu tố đầu vào của dự án sao cho có hiệu quả và phù hợp nhất với đặc điểm của công ty + Ứng dụng một số kỹ thuật cơ bản của Microsoft Project vào quản lý dự án cụ thể.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		18.1.1.3 Về kỹ năng mềm + Phát triển kỹ năng tự nghiên cứu. + Xây dựng được kế hoạch tự nghiên cứu cho bản thân. + Sàng lọc được, phân tích được, tổng hợp được những thông tin thu thập 18.1.1.4 - Kỹ năng ra quyết định + Phân tích được các tình huống để ra quyết định. + Ra quyết định chính xác, kịp thời. 18.1.1.5 - Kỹ năng làm việc nhóm + Thiết kế được một nhóm hoạt động. + Tự tin, điều hành được nhóm + Tập hợp được các thành viên, xác định được mục tiêu của nhóm. + Xây dựng được kế hoạch, chương trình hành động của nhóm 18.1.1.6 Về thái độ + Có tinh thần trách nhiệm và cầu tiến trong công việc. + Thể hiện tác phong làm việc nghiêm túc, tích cực, năng động, sáng tạo và độc lập. + Rèn luyện thái độ chủ động trong học tập và nghiên cứu môn học			
10	Tài chính quốc tế International Finance	Về kiến thức: + Sau khi học xong học phần này học viên hiểu được các nội dung cơ bản sau: tổng quan về công ty đa quốc gia; thị trường tài chính quốc tế; tác động của Chính phủ đến tỷ giá; ngang giá lãi suất; mối quan hệ lãi suất-lạm phát-tỷ giá; thực hiện được dự báo tỷ giá; biến động tỷ giá và các biện pháp phòng ngừa; đầu tư trực tiếp nước ngoài; lập ngân sách vốn công ty đa quốc gia; phân tích rủi ro ở một quốc gia; cấu trúc vốn và chi phí sử dụng vốn của công ty đa quốc gia; tài trợ dài hạn và ngắn hạn ở công ty đa quốc gia; quản trị tiền mặt của công ty đa quốc gia... nhằm giảm chi phí tăng doanh thu, tăng lợi nhuận và do đó làm tăng giá trị công ty đa quốc gia.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
11	Chuẩn mực kế toán quốc tế International Standard Accounting	Về kiến thức: - Khái quát hóa những cơ sở lý luận về một số chuẩn mực kế toán quốc tế và chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện nay - Áp dụng được kiến thức của các chuẩn mực kế toán Quốc Tế để phục vụ cho công tác thực tiễn và phát triển lý luận kế toán Việt Nam. -Tìm hiểu và phân tích một số chuẩn mực kế toán quốc tế và chuẩn mực kế toán Việt Nam, từ đó rút ra được những ưu và nhược điểm của chuẩn mực kế toán quốc tế so với chuẩn mực kế toán Việt Nam. -Đưa ra một số giải pháp phát triển chuẩn mực kế toán Việt Nam theo hướng chuẩn mực kế toán quốc tế nhằm góp phần quan trọng trong việc hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về kế toán, tạo dựng mối quan hệ vững chắc với các doanh nghiệp nước ngoài, đưa nền kinh tế của Việt Nam ngày càng đi lên đồng thời tạo niềm tin cho các nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam -Đưa ra những vấn đề cần bổ sung, sửa đổi trong các chuẩn mực kế toán Việt Nam nhằm góp phần hoàn thiện hơn hệ thống các chuẩn mực kế toán Việt Nam theo hướng hội nhập quốc tế, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về kế toán, tạo dựng mối quan hệ vững chắc với các doanh nghiệp nước ngoài, đưa nền kinh tế của Việt Nam ngày càng đi lên đồng thời tạo niềm tin cho các nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam. Kỹ năng cứng - Vận dụng được các quy định về chuẩn mực kế toán quốc tế, hướng dẫn thực hiện chuẩn mực để thực hiện công tác kế toán tại các công ty trong nước và nước ngoài; -Thực hành được nghiên cứu các chuẩn mực kế toán Quốc Tế để nâng cao kiến thức phục vụ công tác. -Đi sâu tìm hiểu về một số chuẩn mực kế toán tại Việt Nam và trên quốc tế, từ đó rút ra được những ưu nhược điểm của từng chuẩn mực kế toán hiện có tại Việt Nam nhằm làm cơ sở để xây dựng và hoàn thiện hơn trong việc ban hành một chuẩn mực kế toán mới góp phần quan trọng trong việc hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về kế toán, tạo dựng	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		môi trường kinh doanh phù hợp với khu vực quốc tế. Hơn nữa, nhằm đảm bảo hệ thống kế toán Việt Nam luôn phù hợp với thông lệ kế toán quốc tế, duy trì niềm tin cho các nhà nước ngoài đầu tư vào Việt Nam. Đồng thời đưa nền kinh tế của Việt Nam ngày càng ổn định và phát triển hơn nữa. -Thể hiện được sự sáng tạo và phát triển cá nhân và sự nghiệp -Thể hiện được sự tự tin trong môi trường làm việc quốc tế Kỹ năng mềm -Thực hiện được việc phân tích vấn đề với tư duy sáng tạo và suy xét về mối liên hệ, các yếu tố ảnh hưởng, có tính kiên trì và linh hoạt trong giải quyết các tình huống trong quá trình thực hiện nghề nghiệp. -Nhận biết và thể hiện được về khả năng, đặc điểm về tính cách và kiến thức của chính mình, lên kế hoạch và thể hiện tinh thần chủ động sáng tạo cho nghề nghiệp Về thái độ: -Nhận biết và chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước -Thể hiện có tính thần trách nhiệm, ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp. -Khẳng định được tính chủ động và tinh thần sáng tạo trong quá trình thực hiện công việc. -Thể hiện được lòng yêu ngành, yêu nghề và khả năng làm việc theo nhóm. -Thể hiện được sự độc lập trong công việc: không bị chi phối hoặc tác động bởi bất kỳ lợi ích vật chất hoặc tinh thần nào làm ảnh hưởng đến sự trung thực, khách quan và độc lập nghề nghiệp của mình. -Thể hiện sự chính trực: phải thẳng thắn, trung thực và có chính kiến rõ ràng. -Thể hiện tính bảo mật: phải bảo mật các thông tin có được trong quá trình thực hiện công việc kế toán quản trị theo yêu cầu của nhà quản lý; không được tiết lộ bất cứ một thông tin nào khi chưa được phép của người có thẩm quyền, trừ khi có nghĩa vụ phải công khai theo yêu cầu của pháp luật hoặc trong phạm vi quyền hạn nghề nghiệp của mình.			

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		-Khẳng định được tư cách nghề nghiệp: phải trau dồi và bảo vệ uy tín nghề nghiệp, không được gây ra những hành vi làm giảm uy tín nghề nghiệp. -Thực hiện được sự tuân thủ chuẩn mực chuyên môn: phải thực hiện công việc kế toán, kiểm toán theo những kỹ thuật và chuẩn mực chuyên môn đã quy định của Hội nghề nghiệp. -Thể hiện được tinh thần đoàn kết, hỗ trợ đồng nghiệp và cộng đồng -Thể hiện được nhân cách, tôn trọng những người xung quanh -Khẳng định được bản thân về vấn đề tôn trọng sự thật -Khẳng định được sự tôn trọng, bảo vệ lợi ích của tổ chức, xã hội.			
6	Hệ thống thông tin kế toán Accounting Information System	Về kiến thức: - Hiểu được vai trò của công nghệ thông tin và ảnh hưởng của công nghệ thông tin trong hoạt động kế toán và hoạt động quản lý doanh nghiệp - Có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kế toán - Có kỹ năng và kiến thức thực hiện công việc, trách nhiệm của một chuyên viên phân tích, thiết kế hệ thống kế toán máy - Am hiểu và có khả năng ứng dụng các phương pháp, kỹ thuật xây dựng, khai thác cơ sở dữ liệu kế toán máy tính hữu hiệu - Mô tả được các qui trình nghiệp vụ bằng các công cụ mô tả hệ thống - Phân tích được đặc điểm của kiểm soát nội bộ trong hệ thống thông tin kế toán có ứng dụng công nghệ thông tin - Nhận biết, phân tích được các sai sót, gian lận trong hệ thống thông tin kế toán có ứng dụng công nghệ thông tin - Xác định và lựa chọn được các thủ tục kiểm soát nội bộ cần thiết trong hệ thống thông tin kế toán - Nhận biết, phân tích được những ảnh hưởng của các công nghệ tiên tiến đến quá trình thu thập, xử lý, cung cấp thông tin và tổ chức hệ thống thông tin kế toán - Tự xây dựng qui trình nghiệp vụ theo điều kiện của doanh nghiệp	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
12	Mô hình tài chính Financial Models	Về kiến thức: + Trình bày được các vấn đề liên quan đến chuyên ngành được đào tạo thông qua bảng tính Excel và một số phần mềm thống kê chuyên dụng; giải thích được qui luật vận hành của nền kinh tế thị trường, thị trường tài chính trong và ngoài nước, thực hành được các nghiệp vụ tài chính trên bảng tính Excel và các phần mềm thống kê chuyên dụng như: tính toán chi phí sử dụng vốn, lập mô hình kế hoạch tài chính và định giá doanh nghiệp, xây dựng mô hình danh mục đầu tư chứng khoán, xây dựng mô hình dự báo tài chính. Về kỹ năng: + Sử dụng thành thạo các công cụ bảng tính Excel và các phần mềm thống kê chuyên dụng phục vụ cho chuyên ngành tài chính ngân hàng.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
13	Quản trị rủi ro tài chính Financial Risk Management	Về kiến thức: Sau khi kết thúc học phần Quản trị rủi ro, học viên cần hiểu, phân tích, vận dụng và hoạch định được: - Các loại rủi ro phát sinh trong hoạt động tài chính đồng thời hiểu cách thức đo lường rủi ro, áp dụng được các công cụ đo lường một cách chính xác và hiệu quả. - Cách thức sử dụng và định giá các công cụ phái sinh (hợp đồng kì hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi) trên thị trường tài chính để phòng ngừa các loại rủi ro, hiểu được hiệu quả phòng ngừa rủi ro bằng các công cụ phái sinh đó. - Cách thức kết hợp các hợp đồng phái sinh để tạo ra công cụ phòng ngừa rủi ro mới hiệu quả hơn cho các doanh nghiệp. - Vận dụng được kiến thức môn học để xây dựng chiến lược phòng ngừa rủi ro và quản trị rủi ro cho các doanh nghiệp, các định chế tài chính như các quỹ đầu tư, công ty đầu tư tài chính, công ty chứng khoán...	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
14	Kế toán công Public Accounting	Về kiến thức: + Hiểu được bản chất của nghiên cứu khoa học và cách tiếp cận nghiên cứu, đặc biệt là các vấn đề nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế, chuyên sâu hơn là lĩnh vực chuyên ngành kế toán, kiểm toán. + Hiểu được cách viết đề cương của đề tài nghiên cứu khoa học, đặc biệt là đề cương của một Luận văn Thạc sỹ ngành kinh tế. + Biết được kiến thức trong việc sử dụng công cụ phân tích trong nghiên cứu, nhất là việc sử dụng phần mềm SPSS trong phân tích kinh tế phục vụ cho việc viết nội dung của 1 đề tài nghiên cứu, đặc biệt là Luận văn Thạc sỹ ngành kinh tế. Về kỹ năng: + Vận dụng các phương pháp phân tích SPSS để đánh giá một vấn đề nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế, đặc biệt là trong chuyên Ngành kế toán, kiểm toán. + Xây dựng được một đề cương của 1 đề tài nghiên cứu một cách khoa học, đặc biệt là đề cương cho 1 Luận văn Thạc sỹ khối ngành kinh tế. + Viết được nội dung của 1 đề tài nghiên cứu; đề xuất được những giải pháp hoặc gợi ý chính sách nhằm giải quyết vấn đề nghiên cứu dựa trên số liệu và kết quả đã phân tích thông qua phần mềm SPSS. Về thái độ: + Nhận biết được tầm quan trọng của việc sử dụng phương pháp nghiên cứu định lượng khi nghiên cứu một đề tài khoa học ngành kinh tế + Nâng cao chất lượng và hiệu quả nghiên cứu đề tài.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
15	Tài chính công Public Finance	Về kiến thức: - Biết: + Chức năng của tài chính công và các công cụ phúc lợi trong nền kinh tế + Đặc điểm hoạt động của khu vực công và khu vực tư trong việc phối hợp cung cấp hàng hóa. + Vai trò của khu vực công trong các lĩnh vực như: giảm nghèo, an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, an ninh trật tự, quốc phòng. + Những tác động thực sự của hoạt động chi tiêu công và những diễn tiến của hoạt động này trong nền kinh tế. + Các công cụ chính phủ sử dụng để tái phân phối nguồn lực trong nền kinh tế đảm bảo tính hiệu quả và công bằng ở mức tối đa. - Có khả năng: + Sử dụng hợp lý các khái niệm và phạm trù của khoa học kinh tế khi giải thích những đặc điểm, chức năng và vai trò của tài chính công; + Sử dụng công cụ lý thuyết và ứng dụng đánh giá tác động chính sách tiêu công đến hiệu quả phân bổ, công bằng xã hội và ổn định kinh tế.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
16	Đầu tư tài chính Financial Investment	Về kiến thức: Hiểu được quá trình phân tích để ra quyết định đầu tư chứng khoán - Phân tích và định giá được các chứng khoán để ra quyết định đầu tư trên thị trường tài chính - Lựa chọn được danh mục đầu tư tối ưu và quản lý danh mục đầu tư - Vận dụng được kiến thức môn học để phân tích, quản lý danh mục cho các quỹ đầu tư, công ty đầu tư tài chính, công ty chứng khoán Về kỹ năng: Về thái độ:	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
Luận văn tốt nghiệp					
1	Luận văn tốt nghiệp Thesis	Về kiến thức: - Vận dụng được những kiến thức đã học vào việc thực hiện công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ kế toán tại 1 đơn vị kinh tế cụ thể. - Phân tích, đánh giá, xử lý được số liệu thu được từ kết quả thực tế, so sánh với lý thuyết nhằm có hướng giải quyết vấn đề chuyên môn và nghiên cứu sâu hơn. Về kỹ năng cứng: - Có khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề. - Có khả năng nghiên cứu và khám phá kiến thức. - Có khả năng tư duy theo hệ thống. - Có năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn. Về kỹ năng mềm: - Kỹ năng tổ chức và thực hiện công việc mang tính chất độc lập. - Kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng hợp tác. - Kỹ năng làm việc độc lập, giải thích vấn đề. - Kỹ năng trình bày một bài viết theo đúng phương pháp nghiên cứu khoa học (cả phương pháp nghiên cứu định tính và phương pháp nghiên cứu định lượng) Về thái độ: - Có ý thức nghiên cứu, tìm hiểu thêm môn học. - Có ý thức vận dụng kiến thức môn học vào cuộc sống. - Có ý thức chia sẻ và trao đổi chuyên môn để bổ sung, nâng cao trình độ và kinh nghiệm. - Có ý chấp hành quy định pháp luật nói chung và quy định pháp luật về kế toán tài chính nói riêng. - Tuân thủ những quy định về đạo đức nghề nghiệp kế toán – kiểm toán.		21 HK4	- Đánh giá thường xuyên - Bảo vệ luận văn cuối khoá

1.2 TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH KẾ TOÁN

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1. Kiến thức giáo dục đại cương					
Bắt buộc					
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê Nin Fundamental Principles of Marxism and Leninsm	- Về kiến thức: Giúp sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, qua đó từng bước hình thành thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành đào tạo. - Về kỹ năng: Sinh viên có thể vận dụng những kiến thức đã học của chủ nghĩa Mác – Lênin vào thực tiễn học tập, cũng như giải thích đúng đắn các vấn đề về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội hiện nay. - Về thái độ: Sinh viên phải nhận thức đúng đắn trong thực hiện đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Phát huy được bản lĩnh chính trị, củng cố niềm tin vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay.	5	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam Revolutionary Lines of the Vietnam Communist Party	- Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về sự ra đời, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, từ đó xây dựng niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng. - Giúp sinh viên nhận thức được một số vấn đề chính trị - xã hội để thực hiện theo chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	3	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh Hochiminh Ideology	- Sinh viên hiểu được cơ sở, quá trình hình thành, phát triển tư tưởng của Hồ Chí Minh. - Hiểu được tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc; về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản Việt Nam; về đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế; về Nhà nước, văn hóa, đạo đức và con người mới.	2	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên.			
4	Pháp luật đại cương General Laws	- Giúp cho sinh viên có sự hiểu biết và nắm bắt một cách có hệ thống những vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung, các kiến thức cơ bản của một số ngành luật cụ thể trong hệ thống pháp luật Việt Nam nói riêng. - Giúp cho sinh viên có điều kiện thuận lợi hơn khi tiếp cận với các môn học khác có liên quan đến pháp luật; xây dựng ý thức sống, làm việc và thói quen xử sự phù hợp với Hiến pháp và pháp luật.	2	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
5	Toán cao cấp 1 Calculus 1	Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về: - Hàm số liên tục, đạo hàm, vi phân của hàm một biến số thực. - Tích phân và ứng dụng tích phân. - Chuỗi số. - Vi phân, cực trị hàm hai biến số.	2	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
6	Toán cao cấp 2 Calculus 2	Cung cấp cho người học kiến thức về: - Ma trận. - Hệ phương trình tuyến tính. - Không gian vector R^n, ánh xạ tuyến tính. Nhằm trang bị cho người học một số phương tiện tính toán, phương pháp giải quyết các vấn đề, giúp ích cho việc học các môn học khác và cho công việc sau này.	2	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
7	Kỹ năng làm việc nhóm Teamwork Skills	Môn học này giúp sinh viên:	2	HK1	- Đánh giá thường xuyên

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Tổng hợp được những kiến thức về kỹ năng làm việc nhóm; Thực hiện được một số kỹ năng, cách thức hoạt động nhóm hiệu quả. - Vận dụng được kỹ năng làm việc nhóm trong học tập, trong công việc một cách hiệu quả. - Hình thành thái độ tích cực trong hoạt động nhóm nhằm đạt hiệu quả cao trong công việc và trong cuộc sống.			- Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
8	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học Research Methodology	Sau khi học xong học phần người học: - Có các kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học, các phương pháp nghiên cứu khoa học và trình tự logic tiến hành một nghiên cứu khoa học; - Có một số kỹ năng nghiên cứu, kỹ năng đọc, viết học thuật, và một số kỹ năng tư duy; - Có ý thức học tập tích cực, có thái độ trung thực trong nghiên cứu khoa học.	2	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
9	Giáo dục thể chất 1 Physical Education 1	- Trình bày được những kiến thức cơ bản của bộ môn Điền kinh. - Thực hiện được những kỹ năng cơ bản môn chạy cự ly ngắn, nhảy cao. - Vận dụng được kiến thức nền để tiếp thu kiến thức các môn thể thao chuyên sâu.	2	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
10	Giáo dục thể chất 2 Physical Education 2	- Trình bày được những kiến thức cơ bản của môn thể thao đã chọn. - Thực hiện được những kỹ thuật cơ bản của môn đã chọn. - Vận dụng những kiến thức đã học về : Luật thi đấu, thể thức thi đấu, cách tổ chức giải để tổ chức một giải thể thao phong trào.	2	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
10	Giáo dục quốc phòng và an ninh 1 National Defence Education and Security 1	- Môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh 1 giúp sinh viên hiểu, biết những kiến thức cơ bản về đường lối quân sự của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quốc phòng và an ninh trong tình hình mới. - Xây dựng cho sinh viên có ý thức, thái độ, trách nhiệm, trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.	4	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
11	Giáo dục quốc phòng và an ninh 2 National Defence Education and Security 2	- Môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh 2 trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phòng thủ dân sự và các kỹ năng thực hành về quân sự, hiểu được lịch sử và truyền thống của một số quân, binh chủng quân đội nhân dân Việt Nam sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. - Giáo dục cho sinh viên có bản lĩnh, chính trị vững vàng, ý thức trách nhiệm, tác phong nhanh nhẹn, khoa học, có ý thức tổ chức kỷ luật cao trong sinh hoạt tập thể, cộng đồng và sẵn sàng tham gia lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam trên mọi cương vị công tác.	4	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
12	Tiếng Anh 1 English 1	- Ôn tập kiến thức ngữ pháp cơ bản tiếng Anh về thì, từ loại, cấu trúc câu thường gặp trong đề thi TOEIC - Sinh viên nhớ cách đọc, cách viết, và nghĩa của ít nhất 1000 từ vựng thường xuất hiện trong đề thi TOEIC - Nắm được cấu trúc đề thi TOEIC, nội dung và yêu cầu trong từng phần thi. - Có kiến thức/kỹ năng tiếng Anh cần thiết để đạt chuẩn TOEIC 250 nội bộ hoặc quốc tế.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
13	Tiếng Anh 2 English 2	- Hoàn thiện kiến thức ngữ pháp cơ bản tiếng Anh về thì, từ loại, cấu trúc câu thường gặp trong đề thi TOEIC - Nắm được cấu trúc chi tiết từng phần thi và phương pháp hoàn thành đề thi TOEIC với hiệu quả cao nhất trong thời gian quy định. - Có kiến thức/kỹ năng tiếng Anh cần thiết để đạt chuẩn TOEIC 350 nội bộ hoặc quốc tế.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
Tự chọn					
	Nhóm 1				
1	Toán Ứng dụng Applied Mathematics	Cung cấp cho người học kiến thức về: - Phương pháp giải bài toán quy hoạch tuyến tính. - Biến ngẫu nhiên. - Ước lượng, kiểm định giả thiết cho tham số thống kê. - Các phương pháp thống kê nhiều chiều: hồi quy tương quan, ANOVA, PCA. Nhằm trang bị cho người học phương pháp lập mô hình toán, phương pháp giải quyết một số bài toán tối ưu và phương pháp ước lượng, kiểm định giả thiết thống kê.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Phương pháp tính Numerical Methods	Cung cấp cho người học kiến thức về: - Phương pháp tìm nghiệm gần đúng của phương trình và hệ phương trình tuyến tính cũng như phi tuyến. - Phương pháp tính gần đúng các bài toán vi tích phân mà các phương pháp giải đúng không giải được. - Phương pháp liên tục hóa số liệu rời rạc.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Từ đó người học có thể vận dụng những kiến thức này để tính toán trong những bài toán trong chuyên ngành.			
3	Hàm phức và phép biến đổi Laplace Complex Functions and Laplace Transforms	Môn học cung cấp cho người học các kiến thức: - Phép tính đạo hàm, xét tính giải tích, tích phân hàm biến phức; - Khai triển chuỗi Taylor, chuỗi Laurent, tính thặng dư và ứng dụng để tính tích phân; - Thực hiện được các phép biến đổi Laplace, biến đổi Laplace ngược; - Ứng dụng của phép biến đổi Laplace để giải phương trình vi phân, hệ phương trình vi phân và một số bài toán trong kỹ thuật	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
4	Logic học Logics	Môn học cung cấp cho người học các kiến thức: - Hiểu được chính xác các khái niệm phán đoán, suy luận, chứng minh logic thường dùng; - Trình bày chặt chẽ và nhất quán từ đầu đến cuối tư tưởng của mình, lập luận chặt chẽ, biết cách chứng minh, bác bỏ một vấn đề; nhận biết và chỉ ra được những lập luận ngụy biện; - Biết cách suy luận đúng (hợp logic), có khả năng nhận biết và bác bỏ sai lầm trong suy luận.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
5	Vật lý đại cương General Physics	- Cung cấp cho sinh viên những khái niệm, định luật cơ bản về Cơ học chất điểm, Nhiệt học, Điện từ học. - Tạo được nền cơ sở, cơ bản cho sinh viên khi học các kiến thức chuyên ngành và thực tế đời sống có liên quan. - Giúp sinh viên giải được các bài toán vật lý có liên quan đến kiến thức chuyên ngành.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Nhóm 2				
1	Quản trị doanh nghiệp Business Management	- Trang bị những kiến thức cơ bản về hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, giúp sinh viên áp dụng các chức năng cơ bản của quản trị như hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra vào quản lý, điều hành hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp. - Giúp sinh viên đánh giá được tầm quan trọng và biết áp dụng văn hóa doanh nghiệp cũng như các hoạt động đánh giá và kiểm tra chất lượng trong hoạt động sản xuất kinh doanh. - Hỗ trợ sinh viên rèn luyện kỹ năng giao tiếp và ứng xử trong doanh nghiệp, tự tin hơn khi bước vào công việc thực tế trong doanh nghiệp, xử lý các tình huống quản trị, kết hợp với các kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng trình bày để giải quyết các vấn đề xoay quanh hoạt động doanh nghiệp. - Giúp sinh viên tự ý thức được vai trò của bản thân khi tham gia vào một quy trình, một tổ chức để biết tự điều chỉnh hành vi trong giao tiếp và trong làm việc phối hợp với các đồng nghiệp, các phòng, ban, bộ phận khác.	3	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Môi trường và con người Environment and Human	Mục đích của môn học là cung cấp cho người học các khái niệm, kiến thức cơ bản về môi trường; Giới thiệu cho người học các vai trò của môi trường tự nhiên, hậu quả và việc xử lý hậu quả của việc làm môi trường bị ô nhiễm; Thông tin cho người học các chương trình, chính sách bảo vệ môi trường trong nước và toàn cầu. Từ đó môn học hướng người học đến việc nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.	3	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Giao tiếp kinh doanh Business Communications	- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến giao tiếp và giao tiếp trong kinh doanh. - Trang bị cho sinh viên những kỹ năng ứng xử cần thiết trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp cũng như trong công việc hàng ngày.	3	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng thu thập, xử lý dữ liệu, viết báo cáo kế hoạch kinh doanh, viết thư giới thiệu, trao đổi các thông tin qua email và tin nhắn. - Phát huy thái độ tích cực của sinh viên trong quá trình học tập qua việc chủ động tham gia các báo cáo chuyên đề, làm việc nhóm và tự tin giải quyết các vấn đề phát sinh, mâu thuẫn trong nhóm cũng như trong cuộc sống hàng ngày.			
4	Kỹ năng xây dựng kế hoạch Planning Skills	- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến giao tiếp và giao tiếp trong kinh doanh. - Trang bị cho sinh viên những kỹ năng ứng xử cần thiết trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp cũng như trong công việc hàng ngày. - Rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng thu thập, xử lý dữ liệu, viết báo cáo kế hoạch kinh doanh, viết thư giới thiệu, trao đổi các thông tin qua email và tin nhắn. - Phát huy thái độ tích cực của sinh viên trong quá trình học tập qua việc chủ động tham gia các báo cáo chuyên đề, làm việc nhóm và tự tin giải quyết các vấn đề phát sinh, mâu thuẫn trong nhóm cũng như trong cuộc sống hàng ngày.	3	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
	Nhóm 3				
1	Tâm lý học đại cương Psychology	Môn học giúp người học giải thích được các hiện tượng tâm lý cơ bản của con người, quy luật và những biểu hiện của các hiện tượng tâm lý người trên cơ sở đó giúp người học nhận diện, vận dụng được cơ chế hoạt động của các hiện tượng tâm lý người vào cuộc sống và nghề nghiệp.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Xã hội học Sociology	Sau khi học xong học phần người học: - Có các kiến thức cơ bản về các khái niệm, phạm trù xã hội học, các quan điểm lý thuyết xã hội học và các phương pháp nghiên cứu xã hội học;	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Hiểu được sự khác biệt về văn hóa, cơ chế điều chỉnh xã hội, quá trình ổn định và biến đổi xã hội; mối quan hệ giữa cá nhân, nhóm/ tổ chức xã hội và xã hội; - Có khả năng phân tích, đánh giá một số hiện tượng xã hội đã và đang diễn ra trong đời sống xã hội Việt Nam dưới góc độ xã hội học.			- Kiểm tra cuối kỳ
3	Cơ sở văn hóa Việt Nam Introduction to Vietnamese Culture	Cung cấp cho sinh viên: - Những tri thức cơ bản về văn hóa và văn hóa Việt Nam. - Giúp sinh viên có thái độ yêu mến, trân trọng, giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống văn hóa dân tộc.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
4	Tiếng Việt thực hành Practical Vietnamese	Cung cấp cho sinh viên: - Đặc điểm, cấu trúc cơ bản của tiếng Việt. - Nhận biết và khắc phục những sai sót khi nói, viết, dùng từ, đặt câu. - Trình bày mạch lạc một văn bản, tự tin khi nói và viết tiếng Việt.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
5	Âm nhạc - Nhạc lý và Guitar căn bản Music - Music Theory and Guitar Basics	- Nắm được nhạc lý căn bản để đọc được bản nhạc, làm nền tảng cho xướng âm và thực hành các nhạc cụ. - Diễn tấu được đàn guitar ở mức độ cơ bản. - Vận dụng được kiến thức âm nhạc để thưởng thức, cảm thụ các tác phẩm âm nhạc.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
6	Hội họa Fine Art	Sinh viên khi học xong sẽ: - Hiểu biết cơ bản về một số thể loại tranh và cách đọc hiểu một tác phẩm hội họa. - Tổng hợp được kiến thức và nội dung cơ bản về nguyên tắc bố cục, màu sắc.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Vận dụng được kiến thức cơ bản của hội họa để chép/vẽ được một số tranh ở mức căn bản như: chân dung, tĩnh vật và phong cảnh. - Có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, có tinh thần trách nhiệm và ý thức học tập nghiêm túc.			
	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp					
2.1. Kiến thức cơ sở ngành					
Bắt buộc					
1	Quản trị học Fundamentals of Management	- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến các hoạt động quản trị để sinh viên có thể thích nghi với môi trường kinh doanh năng động trong một doanh nghiệp. - Trang bị cho sinh viên những kiến thức nền tảng về các chức năng quản trị để sinh viên có thể vận dụng, đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống quản trị cơ bản tại một doanh nghiệp. - Rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng cứng như thu thập, xử lý dữ liệu, viết báo cáo, thuyết trình chuyên đề và các kỹ năng mềm như kỹ năng làm việc nhóm để có thể hoàn thành nhiệm vụ được giao một cách hiệu quả. - Phát huy thái độ tích cực của sinh viên trong quá trình học như chủ động tham gia các báo cáo chuyên đề, tích cực thảo luận nhóm và tự tin giải quyết các tình huống quản trị.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Kinh tế vi mô Microeconomics	Mục tiêu kiến thức: - Sinh viên hiểu được quy luật cung cầu và cách thức vận hành của thị trường để xác lập giá và sản lượng mua bán của hàng hóa trên thị trường.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Sinh viên có thể giải thích được hành vi của các chủ thể tham gia trên thị trường để tối ưu hóa lợi ích của họ nhằm mang lại mức độ thỏa mãn cao nhất cho các đối tượng. Mục tiêu về kỹ năng: - Sinh viên thực hành và rèn luyện các kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng nói trước đám đông và kỹ năng làm việc nhóm thông qua việc triển khai đa dạng các phương pháp giảng dạy. Mục tiêu về thái độ: - Sinh viên có thái độ tích cực đối với môn học.			- Kiểm tra cuối kỳ
3	Kinh tế vĩ mô Macroeconomics	* Mục tiêu kiến thức: - Sinh viên hiểu được cơ bản một số hiện tượng kinh tế vĩ mô diễn ra trong và ngoài nước. - Sinh viên hiểu được các chỉ tiêu thống kê kinh tế quan trọng trong nghiên cứu vĩ mô và hoạch định chính sách . - Sinh viên sẽ có thể hiểu được các chính sách vĩ mô mà Chính phủ thực hiện để can thiệp vào nền kinh tế. * Mục tiêu kỹ năng: - Sinh viên có thể rèn luyện các kỹ năng tự học, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng làm việc nhóm. * Mục tiêu thái độ: - Sinh viên có thái độ tích cực đối với môn học.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
4	Kỹ năng giao tiếp Communication Skills	Hiểu và phân tích được những vấn đề chung về giao tiếp và các kỹ năng cơ bản trong giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng phỏng vấn tuyển dụng, kỹ năng giao tiếp trong môi trường doanh nghiệp, môi trường đa văn hóa. Vận dụng được các kiến thức đã học để rèn luyện, phát triển kỹ năng giao tiếp của bản thân vào cuộc sống, học tập và hoạt động nghề nghiệp. Tự tin, chủ động, có trách nhiệm với bản thân, với nhóm làm việc và mọi người xung quanh trong quá trình giao tiếp.	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
5	Nguyên lý kế toán Principles of Accounting	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về khái niệm, nguyên tắc, phương pháp kế toán. - Có khả năng vận dụng khái niệm, nguyên tắc, phương pháp kế toán để đo lường, ghi nhận và trình bày thông tin kế toán. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
6	Nguyên lý thống kê Principles of Economic Statistics	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về các khái niệm trong thống kê, quy trình nghiên cứu thống kê, phương pháp ước lượng, kiểm định giả thiết thống kê, mô hình hồi quy và dự báo, thiết kế phiếu khảo sát hoặc bảng hỏi, điều tra thu thập số liệu, tổng hợp và trình bày kết quả của một cuộc thống kê cơ bản về các vấn đề kinh tế. - Có kỹ năng sử dụng phần mềm R để tổng hợp và phân tích thống kê. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
7	Tài chính doanh nghiệp Corporate Finance	- Cung cấp các kiến thức tổng quan về tài chính doanh nghiệp, giá trị tiền tệ theo thời gian, rủi ro và tỷ suất sinh lợi, định giá chứng khoán và quản trị tài sản ngắn hạn trong doanh nghiệp. - Có khả năng thực hiện các nghiệp vụ cơ bản về tài chính doanh nghiệp tại các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có kỹ năng làm việc nhóm.			
Tự chọn					
	Nhóm 1				
1	Văn hoá đa quốc gia Multinational Culture	Trình bày và phân tích được những đặc điểm về phong tục tập quán, tôn giáo, tín ngưỡng, các đặc điểm về văn hóa giao tiếp, văn hóa kinh doanh... của Việt Nam và các quốc gia tiêu biểu trên thế giới. - Nhận biết được một số đặc trưng văn hóa nổi bật của các khu vực Châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Mỹ. Qua đó, nhận biết được sự khác biệt về văn hóa giữa các châu lục. - Vận dụng được các kiến thức về tôn giáo, văn hóa vào thực tiễn nghề nghiệp. - Nhận thức được ý nghĩa của việc nghiên cứu văn hóa đa quốc gia trong quá trình hội nhập và ảnh hưởng của văn hóa trong các lĩnh vực giao tiếp, kinh doanh. Đồng thời có thái độ tôn trọng các thành tựu văn hóa của nhân loại, tôn trọng đặc trưng văn hóa của mỗi quốc gia.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Tiền tệ ngân hàng Finance and Banking	- Về kiến thức: Cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về tài chính, tiền tệ, ngân hàng và chính sách tiền tệ. - Về thái độ: Giúp cho người học có khả năng vận dụng được các lý thuyết cơ bản về tiền tệ, ngân hàng, đưa ra được các quan điểm của chính mình về vấn đề tồn tại liên quan đến tiền tệ, ngân hàng hoặc các chính sách tiền tệ trong xu hướng 4.0. - Về kỹ năng: Giúp cho người học có kỹ năng thuyết trình, trình bày về vấn đề tồn tại liên quan đến tiền tệ, ngân hàng hoặc các chính sách tiền tệ trong xu hướng 4.0.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
3	Kiểm soát nội bộ Internal Control	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về kiểm soát nội bộ, gian lận, khuôn mẫu kiểm soát nội bộ, thiết kế, vận hành và đánh giá kiểm soát nội bộ. - Có khả năng đánh giá các chu trình kinh doanh chủ yếu, đánh giá việc lập và trình bày báo cáo kế toán của một tổ chức.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
4	Nghệ thuật lãnh đạo Leadership	- Trình bày được một số khái niệm về lãnh đạo. - Trình bày được một số phong cách lãnh đạo trong DN. - Vận dụng được một số kỹ năng lãnh đạo để điều hành, xử lý công việc trong DN. - Giải quyết được một số tình huống liên quan đến công tác điều hành, lãnh đạo trong DN.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
5	Đạo đức kinh doanh Business Ethics	- Nhận thức được tầm quan trọng của đạo đức trong hoạt động kinh doanh. - Nhận diện và xử lý được các vấn đề đạo đức xuất hiện trong hoạt động kinh doanh. - Thiết lập được các hệ thống triển khai đạo đức kinh doanh.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
6	Thanh toán quốc tế International Payment	- Có kiến thức về các phương tiện thanh toán, phương thức thanh toán quốc tế. - Vận dụng các phương thức thanh toán trong các giao dịch thương mại. - Kiểm tra bộ chứng từ và xử lý các tình huống phát sinh trong các giao dịch thương mại và dịch vụ quốc tế - Có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
	Nhóm 2				

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Tài chính công Public Finance	- Cung cấp kiến thức cơ bản tổng quan về tài chính công. - Phân biệt các loại hàng hóa công - Hiểu và phân tích được các vấn đề về ngân sách nhà nước.	2	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Thẩm định dự án đầu tư Evaluation of Investment Projects	- Sinh viên hiểu được dự án đầu tư và tầm quan trọng của dự án đầu tư - Sinh viên có thể tính toán được các tiêu chí đánh giá của một dự án - Sinh viên có thể vận dụng kiến thức để tư vấn cho ban giám đốc/nhà đầu tư trong lĩnh vực dự án và đầu tư. -Sinh viên có thể tham gia đánh giá dự án, thẩm định dự án và kết luận về dự án.	2	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Sản phẩm phái sinh Finance Products	- Có kiến thức thị trường phái sinh và các công cụ phái sinh thường được sử dụng trên thị trường tài chính. - Có khả năng vận dụng kiến thức về các công cụ phái sinh để giải thích và định giá quyền chọn theo mô hình nhị phân và theo mô hình Black-Scholes-Merton. - Có khả năng vận dụng kiến thức về các công cụ phái sinh để đưa ra chiến lược chiến lược quyền chọn đơn lẻ, chiến lược kinh doanh chênh lệch các hợp đồng giao sau. - Có kỹ năng làm việc nhóm	2	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
4	Thủ tục hải quan Stock Market	- Cung cấp kiến thức về các quy tắc phân loại hàng hóa, xuất xứ hàng hóa, trị giá hải quan và thực hành các nghiệp vụ có liên quan - Sử dụng các công cụ thực tế khi khai báo thủ tục hải quan, xin giấy chứng nhận xuất xứ để phục vụ cho công việc liên quan đến khai báo thủ tục hải quan cho hàng hóa xuất nhập khẩu.	2	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Cung cấp các kiến thức về quy trình, thủ tục khai báo hải quan đối với các loại hình xuất nhập khẩu khác nhau, cách làm chứng từ quyết toán trong các loại hình gia công, sản xuất xuất khẩu...			
	Nhóm 3				
1	Luật kinh doanh Business Law	Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có được cái nhìn tổng quan về các chủ thể kinh doanh tham gia thị trường, có sự hiểu biết rõ ràng về địa vị pháp lý của từng loại chủ thể kinh doanh, có kiến thức chuyên sâu về doanh nghiệp, về hoạt động kinh doanh chuyên ngành như đầu tư, cạnh tranh, hợp đồng ... Sinh viên có khả năng vận dụng quy định của pháp luật kinh doanh chuyên ngành trong hoạt động quản lý, điều hành doanh nghiệp cũng như trong việc xử lý các tình huống kinh doanh cụ thể liên quan đến thành lập, đăng ký kinh doanh, tái cấu trúc, giải thể, phá sản, các hoạt hình thức đầu tư, cạnh tranh, hợp đồng ...	3	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Kỹ năng hoạt náo Cheerleading Skills	- Trang bị cho sinh viên kiến thức, vận dụng được nghệ thuật diễn giảng và nói chuyện trước công chúng - Giảng dạy cho sinh viên nắm bắt được rõ hơn những kỹ năng và phương pháp tổ chức các trò chơi trong tất cả các tình huống khác nhau cho từng đối tượng khách khác nhau. - Cách tổ chức những trò chơi lớn cũng như tổ chức các hội nghị, hội thảo, lửa trại, sân khấu. - Vận dụng kiến thức vào trong thực tế công việc.	3	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Quan hệ công chúng Public Relations	- Mục tiêu kiến thức: + Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lĩnh vực PR và các hoạt động PR trong doanh nghiệp.	3	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		+ Sinh viên xây dựng được bản kế hoạch cho hoạt động PR cho doanh nghiệp và thực hiện mô phỏng hoạt động PR cho doanh nghiệp. + Sinh viên có khả năng phân tích hiệu quả của một số hoạt động PR trong doanh nghiệp. - Mục tiêu kỹ năng: +Phát triển kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình. - Mục tiêu thái độ: + Tích cực hợp tác trong hoạt động nhóm và có tác phong chuyên nghiệp khi thực hiện mô phỏng hoạt động PR cho doanh nghiệp.			
4	Thị trường chứng khoán Stock Market	- Cung cấp các kiến thức về khái niệm, chức năng, vai trò của thị trường chứng khoán; công ty cổ phần; các loại chứng khoán và quy trình phát hành chứng khoán; quy trình công bố thông tin của tổ chức phát hành chứng khoán; các phương pháp phân tích và đầu tư chứng khoán; cơ chế xác lập giá trên thị trường chứng khoán. - Trang bị kỹ năng đọc được bảng giá chứng khoán, ứng dụng được kỹ thuật giao dịch, quy trình giao dịch tại một thị trường chứng khoán tập trung và vận dụng được các phương pháp phân tích chứng khoán trong thực tế. - Có kỹ năng tự nghiên cứu tài liệu, làm việc nhóm.	3	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
5	Marketing căn bản Marketing Fundamentals	- Hiểu rõ vai trò của marketing đối với các tổ chức và doanh nghiệp. - Có các kiến thức cơ bản về marketing và các công cụ của marketing mix. - Vận dụng kiến thức marketing vào hoạt động marketing trong tổ chức và doanh nghiệp. - Có kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình và xử lý thông tin.	3	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có thái độ tích cực đối với nhiệm vụ được giao.			
	Nhóm 4				
1	Phát triển ứng dụng công nghệ Web Web-based Application Development	-Cung cấp cho sinh viên các kiến thức, khái niệm liên quan đến dịch vụ trên Internet. -Cung cấp cho sinh viên về kiến thức HTML, CSS trong việc thiết kế website. -Hiện thực được một website từ template cho trước. -Triển khai được website lên môi trường internet. -Cung cấp kiến thức nền tảng cho việc phát triển các ứng dụng website thông qua mã nguồn mở.	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Các hệ thống thông minh DN Business Intelligence Systems	Môn học này trang bị cho sinh viên: - Khái niệm kho dữ liệu, kiến trúc kho dữ liệu - Khả năng vận dụng được giải thuật phân lớp, luật kết hợp, gom nhóm vào các bài toán thống kê và dự báo	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Hệ cơ sở dữ liệu Database Systems	- Hiểu và trình bày được vai trò, các chức năng của cơ sở dữ liệu quan hệ và hệ quản trị cơ sở dữ liệu -Mô hình hóa được dữ liệu theo yêu cầu nghiệp vụ của tổ chức, thiết kế, xây dựng và khai thác được cơ sở dữ liệu quan hệ. -Chuẩn hóa được cơ sở dữ liệu.	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
4	An toàn thông tin Information Security	Môn học này trang bị cho sinh viên - Các kiến thức tổng quan về các kỹ thuật để đảm bảo an toàn thông tin như mã hóa, chữ ký điện tử, hàm băm, chứng thực và điều khiển truy cập.	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Khả năng nhận dạng được các mối đe dọa ảnh hưởng đến an toàn thông tin của một tổ chức/các nhân. - Nắm bắt được các quy định pháp lý về an toàn thông tin.			
2.2. Kiến thức ngành					
Bắt buộc					
1	Kế toán tài chính 1 Financial Accounting 1	- Có kiến thức về kế toán vốn bằng tiền, phải thu khách hàng, hàng tồn kho, tài sản cố định, phải trả người bán, phải trả người lao động, vốn đầu tư của chủ sở hữu, xác định kết quả kinh doanh. - Có khả năng vận dụng các kiến thức về kế toán vốn bằng tiền, phải thu khách hàng, hàng tồn kho, tài sản cố định, phải trả người bán, phải trả người lao động, vốn đầu tư của chủ sở hữu, xác định kết quả kinh doanh để đo lường và ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. - Có khả năng phân tích các tình huống kế toán để đưa ra giải pháp tối ưu trong việc thực hiện công việc kế toán. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Kế toán tài chính 2 Financial Accounting 2	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về kế toán ngoại tệ, chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, kế toán đầu tư xây dựng cơ bản, thuế và các khoản phải nộp Nhà nước, doanh thu, chi phí và phân phối lợi nhuận. - Có khả năng vận dụng các kiến thức về kế toán ngoại tệ, chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, kế toán đầu tư xây dựng cơ bản, thuế và các khoản phải nộp Nhà nước, doanh thu, chi phí và phân phối lợi nhuận để đo lường và ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. - Có khả năng phân tích các tình huống kế toán để đưa ra giải pháp tối ưu.	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.			
3	Kiểm toán cơ bản Principles of Auditing	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: • Có kiến thức về các loại hình kiểm toán, kiểm soát nội bộ, bằng chứng, trọng yếu và rủi ro kiểm toán, quy trình kiểm toán và báo cáo kiểm toán. • Có khả năng vận dụng các phương pháp kiểm toán vào quy trình kiểm toán báo cáo tài chính • Có kỹ năng làm việc nhóm • Có đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm xã hội	3	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
Tự chọn					
1	Phát triển hệ thống thông tin kế toán Development of Accounting Information Systems	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: -Có kiến thức về quy trình phát triển hệ thống thông tin kế toán, các giai đoạn phát triển một hệ thống thông tin, lập kế hoạch, kiểm soát và vận hành một hệ thống thông tin kế toán. -Có khả năng lập và kiểm soát vận hành được một quy trình phát triển hệ thống thông tin kế toán cơ bản. -Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Công nghệ Blockchain trong kinh doanh Blockchain technology in business	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: -Có kiến thức cơ bản về công nghệ blockchain ứng dụng trong các lĩnh vực kinh doanh như: tiền tệ và chứng thư số, các dịch vụ tài chính, hợp đồng thông minh và các giao thức trong internet vạn vật, cách thức vận hành, vòng đời của một ứng dụng blockchain điển hình như Ethereum, những thách thức về mặt quản lý và công nghệ khi ứng dụng công nghệ blockchain trong phát triển kinh doanh.	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		-Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.			
3	Kiểm soát hệ thống thông tin kế toán Control of Accounting Information Systems	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: -Có kiến thức về các gian lận và lạm quyền trong môi trường máy tính, kiểm toán một hệ thống thông tin trên máy tính. -Có khả năng kiểm soát an toàn thông tin, tính bảo mật, sự riêng tư, tính nhất quán và sẵn sàng trong hệ thống thông tin kế toán. -Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2.3. Kiến thức chuyên ngành					
Bắt buộc					
1	Báo cáo thuế Tax Reporting	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về cơ bản về chính sách thuế và quản lý thuế. - Có kỹ năng lập được các hồ sơ kê khai thuế theo quy định. - Có thái độ chuẩn mực và ý thức trách nhiệm xã hội	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Kế toán tài chính 3 Financial Accounting 3	- Có kiến thức về kế toán các khoản đầu tư, phát hành cổ phiếu trái phiếu, phải thu phải trả nội bộ, lập báo cáo tài chính. - Có khả năng vận dụng các kiến thức về kế toán các khoản đầu tư, phát hành cổ phiếu trái phiếu, phải thu phải trả nội bộ để đo lường và ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh và trình bày thông tin trên báo cáo tài chính. - Có khả năng phân tích các tình huống kế toán để đưa ra giải pháp tối ưu.	3	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.			
3	Kế toán tài chính 4 Financial Accounting 4	- Có kiến thức về kế toán ảnh hưởng của việc thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và điều chỉnh sai sót, kế toán các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm và tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp. - Có khả năng đánh giá ảnh hưởng của việc thay đổi chính sách, ước tính kế toán và các sai sót để thực hiện các điều chỉnh cần thiết trên báo cáo tài chính. - Có khả năng thực hành các công việc kế toán bao gồm: lập chứng từ, ghi sổ, lập báo cáo thuế và báo cáo tài chính - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	2	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
4	Kế Toán Quản Trị 1 Management Accounting 1	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức cơ bản về các khái niệm, phương pháp, nguyên tắc để ghi nhận, đo lường và công bố thông tin kế toán quản trị bằng tiếng Anh - Có kỹ năng phân loại chi phí, ước tính chi phí, tính giá thành sản phẩm, và phân tích mối quan hệ chi phí – khối lượng – lợi nhuận bằng tiếng Anh. - Có tư duy phản biện để phân tích đánh giá vấn đề và lựa chọn giải pháp tối ưu bằng tiếng Anh - Có thái độ chuẩn mực, ý thức trách nhiệm xã hội và ý thức học tập suốt đời	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
5	Kế Toán Quản Trị 2 Management Accounting 2	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có khả năng lập các bảng dự toán - Có khả năng phân tích và kiểm soát chi phí - Có khả năng tính toán được dữ liệu liên quan đến việc cung cấp thông tin kế toán quản trị	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có tư duy phản biện để đánh giá, lựa chọn các phương án kinh doanh và đề xuất giải pháp tối ưu - Có kỹ năng làm việc nhóm - Có thái độ chuẩn mực, ý thức trách nhiệm xã hội và ý thức học tập suốt đời			
6	Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế 1 International Financial Reporting Standards 1	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có những kiến thức về các khái niệm, nguyên tắc, thuật ngữ, phương pháp kế toán của các chuẩn mực kế toán IAS 02, IAS 16, IAS 38, IAS 37, IAS 18, IFRS 15, IAS 12 và khuôn mẫu lý thuyết kế toán.. - Đánh giá các tình huống kế toán để giải quyết các vấn đề một cách tối ưu - Có kỹ năng làm việc nhóm. - Có thái độ chuẩn mực, ý thức trách nhiệm xã hội	3	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
7	Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế 2 International Financial Reporting Standards 2	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có những kiến thức về các khái niệm, nguyên tắc, thuật ngữ, phương pháp kế toán của các chuẩn mực kế toán IAS 21, IAS 1, IAS 10, IAS 8, IAS 28 bằng tiếng Anh - Đánh giá các tình huống kế toán để giải quyết các vấn đề một cách tối ưu bằng tiếng Anh - Có thái độ chuẩn mực, ý thức trách nhiệm xã hội	2	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
8	Kế toán hành chính sự nghiệp Governmental and Nonprofit Accounting	- Có kiến thức về kế toán tiền, hàng tồn kho, tài sản cố định, các khoản phải thu và ứng trước, các khoản thanh toán, các nguồn kinh phí, các khoản thu, các khoản chi, kế toán hoạt động sản xuất kinh doanh trong đơn vị Hành chính sự nghiệp. - Có khả năng vận dụng các kiến thức về kế toán tiền, hàng tồn kho, tài sản cố định, các khoản thanh toán, các nguồn kinh phí, các khoản thu, các khoản chi	3	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		phí, kế toán hoạt động sản xuất kinh doanh trong đơn vị Hành chính sự nghiệp để đo lường và ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. - Có khả năng phân tích các tình huống kế toán để đưa ra giải pháp tối ưu. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.			
9	Kiểm toán báo cáo tài chính Financial Statement Auditing	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về các bước lập kế hoạch kiểm toán, phương pháp kiểm toán để áp dụng vào hồ sơ kiểm toán mẫu - Có khả năng thực hiện kiểm toán các khoản mục trên báo cáo tài chính - Có kỹ năng làm việc nhóm - Có thái độ chuẩn mực và ý thức trách nhiệm xã hội	2	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
10	Hệ thống thông tin kế toán Accounting Information System	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức cơ bản về hệ thống thông tin kế toán như: các khái niệm, các công cụ kỹ thuật mô tả hệ thống, cơ sở dữ liệu quan hệ, các chu trình kế toán và phần mềm kế toán. - Có khả năng sử dụng SQL để truy vấn dữ liệu kế toán và phần mềm kế toán MISA để thực hiện công việc kế toán. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
11	Thiết kế cơ sở dữ liệu Kế toán Design Accounting Database	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức cơ bản về thiết kế cơ sở dữ liệu kế toán: khái niệm, quy trình thiết kế, mô hình sự kiện – nguồn lực – tác nhân. - Có khả năng phân tích và thiết kế cơ sở dữ liệu kế toán cơ bản dựa vào mô hình sự kiện – nguồn lực – tác nhân trong Microsoft Excel.	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.			
12	Phân tích báo cáo tài chính Financial Statement Analysis	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức cơ bản về khái niệm, phương pháp tiếp cận báo cáo tài chính và các yếu tố của báo cáo tài chính. - Có kỹ năng đánh giá khái quát tình hình tài chính của doanh nghiệp - Có tư duy phản biện để đánh giá các khía cạnh tài chính của doanh nghiệp và cung cấp thông tin về tình hình tài sản, nguồn vốn, khả năng thanh toán, khả năng sinh lời, hiệu quả sử dụng vốn, hiệu quả sử dụng tài sản, dòng tiền... giúp cho người sử dụng thông tin đưa ra các quyết định tài chính, quyết định quản lý phù hợp. - Có thái độ chuẩn mực, ý thức trách nhiệm xã hội	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
13	Thực tập doanh nghiệp 1 Internship 1	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có hiểu biết về tổ chức bộ máy quản lý, bộ máy kế toán, các chính sách kế toán áp dụng tại đơn vị thực tập. - Có khả năng thực hành được các công việc kế toán được giao tại đơn vị. - Có khả năng đánh giá các vấn đề thực tiễn tại đơn vị thực tập và đề xuất các giải pháp liên quan đến kế toán vốn bằng tiền, nguyên vật liệu (hoặc hàng hoá, công cụ dụng cụ), tiền lương, các khoản trích theo lương, tài sản cố định. - Có kỹ năng truyền đạt thông tin bằng ngôn ngữ nói và viết một cách cô đọng xúc tích, dễ hiểu đạt được mục đích vấn đề. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	2	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
14	Thực tập doanh nghiệp 2	- Có hiểu biết về tổ chức bộ máy quản lý, bộ máy kế toán, các chính sách kế toán áp dụng tại đơn vị thực tập.	3	HK7	- Đánh giá thường xuyên

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Internship 2	- Có khả năng thực hành công việc kế toán được giao tại đơn vị thực tập. - Có khả năng đánh giá các vấn đề thực tiễn tại đơn vị thực tập, đề xuất các giải pháp liên quan đến kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, dịch vụ (hoặc phải trả nhà cung cấp), doanh thu, thu nhập, chi phí, xác định kết quả kinh doanh và các khoản thuế phải nộp ngân sách nhà nước, lập báo cáo tài chính tại đơn vị thực tập. - Có kỹ năng truyền đạt thông tin bằng ngôn ngữ nói và viết một cách cô đọng xúc tích, dễ hiểu đạt được mục đích vấn đề. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.			- Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
15	Khoá luận tốt nghiệp Graduation Thesis	- Có khả năng phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến kế toán tài chính, kế toán quản trị, kiểm toán, hệ thống thông tin kế toán. - Có kỹ năng làm việc độc lập. - Có kỹ năng truyền đạt thông tin bằng ngôn ngữ nói và viết một cách cô đọng xúc tích, dễ hiểu đạt được mục đích vấn đề. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	5	HK8	- Đánh giá thường xuyên - Bảo vệ khoá luận cuối kỳ
Tự chọn					
	Nhóm 1				
1	Phân tích dữ liệu lớn trong kinh doanh Big Data Analytics in business	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức cơ bản về dữ liệu lớn, ứng dụng của dữ liệu lớn trong kinh doanh, một số công nghệ dữ liệu lớn hiện hành. - Có khả năng phân tích dữ liệu lớn trong một số tình huống kinh doanh điển hình sử dụng phần mềm R.	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có khả năng phân tích bằng hình ảnh dữ liệu lớn trong một số tình huống kinh doanh điển hình bằng phần mềm Power BI. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.			
2	Phân tích dữ liệu kinh doanh trên phần mềm R R for Business Analytics	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kỹ năng phân tích dữ liệu trong kinh doanh dựa trên phần mềm thống kê R, nhằm phục vụ cho việc phân tích và diễn giải kết quả thống kê trong lĩnh vực kinh tế - kinh doanh. - Có khả năng phân biệt và sử dụng các phương pháp, kỹ thuật phân tích thích hợp với điều kiện dữ liệu hiện có và đọc hiểu kết quả kết xuất từ máy tính. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Kế toán trong hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp Accounting for Enterprise Resource Planning	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức tổng quát về lĩnh vực hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp trong hệ thống quản trị doanh nghiệp, các quy trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp và sự tích hợp giữa các quy trình này trong hệ thống hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp. - Có khả năng vận hành chuỗi quy trình kinh doanh cơ bản trong môi trường hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
	Nhóm 2				
1	Kế toán ngân hàng Bank Accounting	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về kế toán tài sản, nợ phải trả, thu nhập, chi phí và kết quả kinh doanh tại ngân hàng thương mại. - Có khả năng vận dụng kiến thức kế toán về tài sản, nợ phải trả, thu nhập, chi phí để đo lường, ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến nghiệp	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		vụ huy động vốn, nghiệp vụ tín dụng, nghiệp vụ thanh toán tại ngân hàng thương mại. - Có khả năng phân tích, xử lý những tình huống kế toán liên quan đến nghiệp vụ huy động vốn, nghiệp vụ tín dụng, nghiệp vụ thanh toán tại ngân hàng thương mại. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.			
2	Kế toán thương mại dịch vụ và xây lắp Trading, Service and Contruction Accounting	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về khái niệm, nguyên tắc và phương pháp kế toán trong doanh nghiệp thương mại - dịch vụ và xây lắp. - Có khả năng phân tích các tình huống kế toán để đưa ra giải pháp tối ưu. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội	2	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Kế toán nông nghiệp Agriculture Accounting	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về kế toán tài sản cố định, tập hợp chi phí, tính giá thành, xác định kết quả kinh doanh trong doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp. - Có khả năng vận dụng các kiến thức toán tài sản cố định, tập hợp chi phí để tính giá thành sản phẩm, xác định kết quả kinh doanh trong doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp để đo lường và ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. - Có khả năng phân tích các tình huống kế toán để đưa ra giải pháp tối ưu trong việc thực hiện công việc kế toán. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
4	Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về kế toán tài sản, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu, doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Accounting for Small and Medium Enterprises	- Có khả năng vận dụng kiến thức kế toán tài sản, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu, doanh thu, chi phí trong doanh nghiệp vừa và nhỏ để đo lường, ghi nhận thông tin. - Có đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội.			- Kiểm tra cuối kỳ
5	Chuẩn mực kế toán Vietnamese Accounting Standards	- Các kiến thức về các chuẩn mực kế toán: Chuẩn mực chung, hàng tồn kho, tài sản cố định, chuẩn mực kế toán chi phí đi vay, các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết, chuẩn mực kế toán các khoản dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng, doanh thu, thu nhập khác, trình bày báo cáo tài chính. - Có khả năng vận dụng các chuẩn mực kế toán: Chuẩn mực chung, hàng tồn kho, tài sản cố định, chuẩn mực kế toán chi phí đi vay, các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết, chuẩn mực kế toán các khoản dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng, doanh thu, thu nhập khác trong việc đo lường, ghi nhận và trình bày thông tin trên báo cáo tài chính. - Có khả năng phân tích và xử lý các tình huống kế toán để đưa ra giải pháp tối ưu. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
	Nhóm 3				
1	Kế toán Úc Australian Accounting	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: • Có khả năng vận dụng các khái niệm, nguyên tắc, phương pháp kế toán để đo lường, ghi nhận và trình bày thông tin kế toán. • Có thái độ chuẩn mực, ý thức trách nhiệm xã hội.	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Kế toán Anh British Accounting	Học phần cung cấp các kiến thức và hiểu biết về các khái niệm và các nguyên tắc cơ bản liên quan đến kế toán tài chính Anh và việc sử dụng thành thạo các kỹ thuật kế toán trong việc sử dụng bút toán kép, bao gồm cả việc lập các báo cáo tài chính dạng cơ bản.	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
					- Kiểm tra cuối kỳ
3	Kế toán Mỹ American Accounting	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về: Chu trình kế toán từ ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào sổ nhật ký, đến ghi chép vào sổ cái, lập bảng cân đối thử, thực hiện các bút toán điều chỉnh, lập báo cáo tài chính; ...Các hệ thống ghi sổ kép, tài khoản chữ T, hệ thống kiểm soát nội bộ ở cấp độ doanh nghiệp liên quan tới các khoản mục tài sản.	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
	Nhóm 4				
1	Mô phỏng kế toán trên phần mềm Accounting Simulation via Software	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: -Có khả năng tổ chức công tác kế toán trên Phần mềm MISA. -Có khả năng phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến tổ chức công tác kế toán. -Có kỹ năng làm việc nhóm. -Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Mô phỏng kế toán thủ công Manual Accounting Simulation	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về tổ chức công tác kế toán tại doanh nghiệp. - Có kỹ năng làm việc nhóm. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Mô phỏng kế toán trên Excel	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: -Có khả năng tổ chức công tác kế toán trên Excel. -Có kỹ năng làm việc nhóm.	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Accounting Simulation based on Microsoft Excel	-Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.			

1.3 TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH KIỂM TOÁN

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1. Kiến thức giáo dục đại cương					
Bắt buộc					
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê Nin Fundamental Principles of Marxism and Leninsm	- Về kiến thức: Giúp sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, qua đó từng bước hình thành thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành đào tạo. - Về kỹ năng: Sinh viên có thể vận dụng những kiến thức đã học của chủ nghĩa Mác – Lênin vào thực tiễn học tập, cũng như giải thích đúng đắn các vấn đề về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội hiện nay. - Về thái độ: Sinh viên phải nhận thức đúng đắn trong thực hiện đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Phát huy được bản lĩnh chính trị, củng cố niềm tin vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay.	5	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	- Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về sự ra đời, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, từ đó xây dựng niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng.	3	HK7	- Đánh giá thường xuyên

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Revolutionary Lines of the Vietnam Communist Party	- Giúp sinh viên nhận thức được một số vấn đề chính trị - xã hội để thực hiện theo chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.			- Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh Hochiminh Ideology	- Sinh viên hiểu được cơ sở, quá trình hình thành, phát triển tư tưởng của Hồ Chí Minh. - Hiểu được tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc; về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản Việt Nam; về đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế; về Nhà nước, văn hóa, đạo đức và con người mới. - Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên.	2	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
4	Pháp luật đại cương General Laws	- Giúp cho sinh viên có sự hiểu biết và nắm bắt một cách có hệ thống những vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung, các kiến thức cơ bản của một số ngành luật cụ thể trong hệ thống pháp luật Việt Nam nói riêng. - Giúp cho sinh viên có điều kiện thuận lợi hơn khi tiếp cận với các môn học khác có liên quan đến pháp luật; xây dựng ý thức sống, làm việc và thói quen xử sự phù hợp với Hiến pháp và pháp luật.	2	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
5	Toán cao cấp 1 Calculus 1	Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về: - Hàm số liên tục, đạo hàm, vi phân của hàm một biến số thực. - Tích phân và ứng dụng tích phân. - Chuỗi số. - Vi phân, cực trị hàm hai biến số.	2	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
6	Toán cao cấp 2 Calculus 2	Cung cấp cho người học kiến thức về: - Ma trận.	2	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Hệ phương trình tuyến tính. - Không gian vector R^n, ánh xạ tuyến tính. Nhằm trang bị cho người học một số phương tiện tính toán, phương pháp giải quyết các vấn đề, giúp ích cho việc học các môn học khác và cho công việc sau này.			- Kiểm tra cuối kỳ
7	Kỹ năng làm việc nhóm Teamwork Skills	Môn học này giúp sinh viên: - Tổng hợp được những kiến thức về kỹ năng làm việc nhóm; Thực hiện được một số kỹ năng, cách thức hoạt động nhóm hiệu quả. - Vận dụng được kỹ năng làm việc nhóm trong học tập, trong công việc một cách hiệu quả. - Hình thành thái độ tích cực trong hoạt động nhóm nhằm đạt hiệu quả cao trong công việc và trong cuộc sống.	2	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
8	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học Research Methodology	Sau khi học xong học phần người học: - Có các kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học, các phương pháp nghiên cứu khoa học và trình tự logic tiến hành một nghiên cứu khoa học; - Có một số kỹ năng nghiên cứu, kỹ năng đọc, viết học thuật, và một số kỹ năng tư duy; - Có ý thức học tập tích cực, có thái độ trung thực trong nghiên cứu khoa học.	2	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
9	Giáo dục thể chất 1 Physical Education 1	- Trình bày được những kiến thức cơ bản của bộ môn Điền kinh. - Thực hiện được những kỹ năng cơ bản môn chạy cự ly ngắn, nhảy cao. - Vận dụng được kiến thức nền để tiếp thu kiến thức các môn thể thao chuyên sâu.	2	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
10	Giáo dục thể chất 2 Physical Education 2	- Trình bày được những kiến thức cơ bản của môn thể thao đã chọn. - Thực hiện được những kỹ thuật cơ bản của môn đã chọn. - Vận dụng những kiến thức đã học về : Luật thi đấu, thể thức thi đấu, cách tổ chức giải để tổ chức một giải thể thao phong trào.	2	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
10	Giáo dục quốc phòng và an ninh 1 National Defence Education and Security 1	- Môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh 1 giúp sinh viên hiểu, biết những kiến thức cơ bản về đường lối quân sự của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quốc phòng và an ninh trong tình hình mới. - Xây dựng cho sinh viên có ý thức, thái độ, trách nhiệm, trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.	4	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
11	Giáo dục quốc phòng và an ninh 2 National Defence Education and Security 2	- Môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh 2 trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phòng thủ dân sự và các kỹ năng thực hành về quân sự, hiểu được lịch sử và truyền thống của một số quân, binh chủng quân đội nhân dân Việt Nam sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. - Giáo dục cho sinh viên có bản lĩnh, chính trị vững vàng, ý thức trách nhiệm, tác phong nhanh nhẹn, khoa học, có ý thức tổ chức kỷ luật cao trong sinh hoạt tập thể, cộng đồng và sẵn sàng tham gia lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam trên mọi cương vị công tác.	4	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
12	Tiếng Anh 1 English 1	- Ôn tập kiến thức ngữ pháp cơ bản tiếng Anh về thì, từ loại, cấu trúc câu thường gặp trong đề thi TOEIC - Sinh viên nhớ cách đọc, cách viết, và nghĩa của ít nhất 1000 từ vựng thường xuất hiện trong đề thi TOEIC - Nắm được cấu trúc đề thi TOEIC, nội dung và yêu cầu trong từng phần thi.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có kiến thức/kỹ năng tiếng Anh cần thiết để đạt chuẩn TOEIC 250 nội bộ hoặc quốc tế.			
13	Tiếng Anh 2 English 2	- Hoàn thiện kiến thức ngữ pháp cơ bản tiếng Anh về thì, từ loại, cấu trúc câu thường gặp trong đề thi TOEIC - Nắm được cấu trúc chi tiết từng phần thi và phương pháp hoàn thành đề thi TOEIC với hiệu quả cao nhất trong thời gian quy định. - Có kiến thức/kỹ năng tiếng Anh cần thiết để đạt chuẩn TOEIC 350 nội bộ hoặc quốc tế.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
Tự chọn					
	Nhóm 1				
1	Toán Ứng dụng Applied Mathematics	Cung cấp cho người học kiến thức về: - Phương pháp giải bài toán quy hoạch tuyến tính. - Biến ngẫu nhiên. - Ước lượng, kiểm định giả thiết cho tham số thống kê. - Các phương pháp thống kê nhiều chiều: hồi quy tương quan, ANOVA, PCA. Nhằm trang bị cho người học phương pháp lập mô hình toán, phương pháp giải quyết một số bài toán tối ưu và phương pháp ước lượng, kiểm định giả thiết thống kê.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Phương pháp tính Numerical Methods	Cung cấp cho người học kiến thức về: - Phương pháp tìm nghiệm gần đúng của phương trình và hệ phương trình tuyến tính cũng như phi tuyến. - Phương pháp tính gần đúng các bài toán vi tích phân mà các phương pháp giải đúng không giải được.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Phương pháp liên tục hóa số liệu rời rạc. Từ đó người học có thể vận dụng những kiến thức này để tính toán trong những bài toán trong chuyên ngành.			
3	Hàm phức và phép biến đổi Laplace Complex Functions and Laplace Transforms	Môn học cung cấp cho người học các kiến thức: - Phép tính đạo hàm, xét tính giải tích, tích phân hàm biến phức; - Khai triển chuỗi Taylor, chuỗi Laurent, tính thặng dư và ứng dụng để tính tích phân; - Thực hiện được các phép biến đổi Laplace, biến đổi Laplace ngược; - Ứng dụng của phép biến đổi Laplace để giải phương trình vi phân, hệ phương trình vi phân và một số bài toán trong kỹ thuật	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
4	Logic học Logics	Môn học cung cấp cho người học các kiến thức: - Hiểu được chính xác các khái niệm phán đoán, suy luận, chứng minh logic thường dùng; - Trình bày chặt chẽ và nhất quán từ đầu đến cuối tư tưởng của mình, lập luận chặt chẽ, biết cách chứng minh, bác bỏ một vấn đề; nhận biết và chỉ ra được những lập luận ngụy biện; - Biết cách suy luận đúng (hợp logic), có khả năng nhận biết và bác bỏ sai lầm trong suy luận.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
5	Vật lý đại cương General Physics	- Cung cấp cho sinh viên những khái niệm, định luật cơ bản về Cơ học chất điểm, Nhiệt học, Điện từ học. - Tạo được nền cơ sở, cơ bản cho sinh viên khi học các kiến thức chuyên ngành và thực tế đời sống có liên quan.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Giúp sinh viên giải được các bài toán vật lý có liên quan đến kiến thức chuyên ngành.			
	Nhóm 2				
1	Quản trị doanh nghiệp Business Management	- Trang bị những kiến thức cơ bản về hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, giúp sinh viên áp dụng các chức năng cơ bản của quản trị như hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra vào quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. - Giúp sinh viên đánh giá được tầm quan trọng và biết áp dụng văn hóa doanh nghiệp cũng như các hoạt động đánh giá và kiểm tra chất lượng trong hoạt động sản xuất kinh doanh. - Hỗ trợ sinh viên rèn luyện kỹ năng giao tiếp và ứng xử trong doanh nghiệp, tự tin hơn khi bước vào công việc thực tế trong doanh nghiệp, xử lý các tình huống quản trị, kết hợp với các kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng trình bày để giải quyết các vấn đề xoay quanh hoạt động doanh nghiệp. - Giúp sinh viên tự ý thức được vai trò của bản thân khi tham gia vào một quy trình, một tổ chức để biết tự điều chỉnh hành vi trong giao tiếp và trong làm việc phối hợp với các đồng nghiệp, các phòng, ban, bộ phận khác.	3	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Môi trường và con người Environment and Human	Mục đích của môn học là cung cấp cho người học các khái niệm, kiến thức cơ bản về môi trường; Giới thiệu cho người học các vai trò của môi trường tự nhiên, hậu quả và việc xử lý hậu quả của việc làm môi trường bị ô nhiễm; Thông tin cho người học các chương trình, chính sách bảo vệ môi trường trong nước và toàn cầu. Từ đó môn học hướng người học đến việc nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.	3	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Giao tiếp kinh doanh Business Communications	- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến giao tiếp và giao tiếp trong kinh doanh.	3	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Trang bị cho sinh viên những kỹ năng ứng xử cần thiết trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp cũng như trong công việc hàng ngày. - Rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng thu thập, xử lý dữ liệu, viết báo cáo kế hoạch kinh doanh, viết thư giới thiệu, trao đổi các thông tin qua email và tin nhắn. - Phát huy thái độ tích cực của sinh viên trong quá trình học tập qua việc chủ động tham gia các báo cáo chuyên đề, làm việc nhóm và tự tin giải quyết các vấn đề phát sinh, mâu thuẫn trong nhóm cũng như trong cuộc sống hàng ngày.			- Kiểm tra cuối kỳ
4	Kỹ năng xây dựng kế hoạch Planning Skills	- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến giao tiếp và giao tiếp trong kinh doanh. - Trang bị cho sinh viên những kỹ năng ứng xử cần thiết trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp cũng như trong công việc hàng ngày. - Rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng thu thập, xử lý dữ liệu, viết báo cáo kế hoạch kinh doanh, viết thư giới thiệu, trao đổi các thông tin qua email và tin nhắn. - Phát huy thái độ tích cực của sinh viên trong quá trình học tập qua việc chủ động tham gia các báo cáo chuyên đề, làm việc nhóm và tự tin giải quyết các vấn đề phát sinh, mâu thuẫn trong nhóm cũng như trong cuộc sống hàng ngày.	3	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
	Nhóm 3				
1	Tâm lý học đại cương Psychology	Môn học giúp người học giải thích được các hiện tượng tâm lý cơ bản của con người, quy luật và những biểu hiện của các hiện tượng tâm lý người trên cơ sở đó giúp người học nhận diện, vận dụng được cơ chế hoạt động của các hiện tượng tâm lý người vào cuộc sống và nghề nghiệp.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
2	Xã hội học Sociology	Sau khi học xong học phần người học: - Có các kiến thức cơ bản về các khái niệm, phạm trù xã hội học, các quan điểm lý thuyết xã hội học và các phương pháp nghiên cứu xã hội học; - Hiểu được sự khác biệt về văn hóa, cơ chế điều chỉnh xã hội, quá trình ổn định và biến đổi xã hội; mối quan hệ giữa cá nhân, nhóm/ tổ chức xã hội và xã hội;... - Có khả năng phân tích, đánh giá một số hiện tượng xã hội đã và đang diễn ra trong đời sống xã hội Việt Nam dưới góc độ xã hội học.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Cơ sở văn hóa Việt Nam Introduction to Vietnamese Culture	Cung cấp cho sinh viên: - Những tri thức cơ bản về văn hóa và văn hóa Việt Nam. - Giúp sinh viên có thái độ yêu mến, trân trọng, giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống văn hóa dân tộc.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
4	Tiếng Việt thực hành Practical Vietnamese	Cung cấp cho sinh viên: - Đặc điểm, cấu trúc cơ bản của tiếng Việt. - Nhận biết và khắc phục những sai sót khi nói, viết, dùng từ, đặt câu. - Trình bày mạch lạc một văn bản, tự tin khi nói và viết tiếng Việt.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
5	Âm nhạc - Nhạc lý và Guitar căn bản Music - Music Theory and Guitar Basics	- Nắm được nhạc lý căn bản để đọc được bản nhạc, làm nền tảng cho xướng âm và thực hành các nhạc cụ. - Diễn tấu được đàn guitar ở mức độ cơ bản. - Vận dụng được kiến thức âm nhạc để thưởng thức, cảm thụ các tác phẩm âm nhạc.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
6	Hội họa	Sinh viên khi học xong sẽ:	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Fine Art	- Hiểu biết cơ bản về một số thể loại tranh và cách đọc hiểu một tác phẩm hội họa. - Tổng hợp được kiến thức và nội dung cơ bản về nguyên tắc bố cục, màu sắc. - Vận dụng được kiến thức cơ bản của hội họa để chép/vẽ được một số tranh ở mức căn bản như: chân dung, tĩnh vật và phong cảnh. - Có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, có tinh thần trách nhiệm và ý thức học tập nghiêm túc.			- Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp					
2.1 Kiến thức cơ sở ngành					
	1. Bắt buộc				
1	Quản trị học Fundamentals Management of	- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến các hoạt động quản trị để sinh viên có thể thích nghi với môi trường kinh doanh năng động trong một doanh nghiệp. - Trang bị cho sinh viên những kiến thức nền tảng về các chức năng quản trị để sinh viên có thể vận dụng, đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống quản trị cơ bản tại một doanh nghiệp. - Rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng cứng như thu thập, xử lý dữ liệu, viết báo cáo, thuyết trình chuyên đề và các kỹ năng mềm như kỹ năng làm việc nhóm để có thể hoàn thành nhiệm vụ được giao một cách hiệu quả. - Phát huy thái độ tích cực của sinh viên trong quá trình học như chủ động tham gia các báo cáo chuyên đề, tích cực thảo luận nhóm và tự tin giải quyết các tình huống quản trị.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Kinh tế vi mô Microeconomics	Mục tiêu kiến thức:	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Sinh viên hiểu được quy luật cung cầu và cách thức vận hành của thị trường để xác lập giá và sản lượng mua bán của hàng hóa trên thị trường. - Sinh viên có thể giải thích được hành vi của các chủ thể tham gia trên thị trường để tối ưu hóa lợi ích của họ nhằm mang lại mức độ thỏa mãn cao nhất cho các đối tượng. Mục tiêu về kỹ năng: - Sinh viên thực hành và rèn luyện các kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng nói trước đám đông và kỹ năng làm việc nhóm thông qua việc triển khai đa dạng các phương pháp giảng dạy. Mục tiêu về thái độ: - Sinh viên có thái độ tích cực đối với môn học.			- Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Kinh tế vĩ mô Macroeconomics	* Mục tiêu kiến thức: - Sinh viên hiểu được cơ bản một số hiện tượng kinh tế vĩ mô diễn ra trong và ngoài nước. - Sinh viên hiểu được các chỉ tiêu thống kê kinh tế quan trọng trong nghiên cứu vĩ mô và hoạch định chính sách. - Sinh viên sẽ có thể hiểu được các chính sách vĩ mô mà Chính phủ thực hiện để can thiệp vào nền kinh tế. * Mục tiêu kỹ năng: - Sinh viên có thể rèn luyện các kỹ năng tự học, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng làm việc nhóm. * Mục tiêu thái độ: - Sinh viên có thái độ tích cực đối với môn học.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
4	Kỹ năng giao tiếp Communication Skills	Hiểu và phân tích được những vấn đề chung về giao tiếp và các kỹ năng cơ bản trong giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng phỏng vấn tuyển dụng, kỹ năng giao tiếp trong môi trường doanh nghiệp, môi trường đa văn hóa. Vận dụng được các kiến thức đã học để rèn luyện, phát triển kỹ năng giao tiếp của bản thân vào cuộc sống, học tập và hoạt động nghề nghiệp. Tự tin, chủ động, có trách nhiệm với bản thân, với nhóm làm việc và mọi người xung quanh trong quá trình giao tiếp.	3	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
5	Nguyên lý kế toán Principles of Accounting	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về khái niệm, nguyên tắc, phương pháp kế toán. - Có khả năng vận dụng khái niệm, nguyên tắc, phương pháp kế toán để đo lường, ghi nhận và trình bày thông tin kế toán. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
6	Nguyên lý thống kê Principles of Economic Statistics	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về các khái niệm trong thống kê, quy trình nghiên cứu thống kê, phương pháp ước lượng, kiểm định giả thiết thống kê, mô hình hồi quy và dự báo, thiết kế phiếu khảo sát hoặc bảng hỏi, điều tra thu thập số liệu, tổng hợp và trình bày kết quả của một cuộc thống kê cơ bản về các vấn đề kinh tế. - Có kỹ năng sử dụng phần mềm R để tổng hợp và phân tích thống kê. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
7	Tài chính doanh nghiệp Corporate Finance	- Cung cấp các kiến thức tổng quan về tài chính doanh nghiệp, giá trị tiền tệ theo thời gian, rủi ro và tỷ suất sinh lợi, định giá chứng khoán và quản trị tài sản ngắn hạn trong doanh nghiệp. - Có khả năng thực hiện các nghiệp vụ cơ bản về tài chính doanh nghiệp tại các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có kỹ năng làm việc nhóm.			
	2. Tự chọn				
	Nhóm 1				
1	Văn hoá đa quốc gia Multinational Culture	Trình bày và phân tích được những đặc điểm về phong tục tập quán, tôn giáo, tín ngưỡng, các đặc điểm về văn hóa giao tiếp, văn hóa kinh doanh... của Việt Nam và các quốc gia tiêu biểu trên thế giới. - Nhận biết được một số đặc trưng văn hóa nổi bật của các khu vực Châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Mĩ. Qua đó, nhận biết được sự khác biệt về văn hóa giữa các châu lục. - Vận dụng được các kiến thức về tôn giáo, văn hóa vào thực tiễn nghề nghiệp. - Nhận thức được ý nghĩa của việc nghiên cứu văn hóa đa quốc gia trong quá trình hội nhập và ảnh hưởng của văn hóa trong các lĩnh vực giao tiếp, kinh doanh. Đồng thời có thái độ tôn trọng các thành tựu văn hóa của nhân loại, tôn trọng đặc trưng văn hóa của mỗi quốc gia.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Tiền tệ ngân hàng Finance and Banking	• Về kiến thức: Cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về tài chính, tiền tệ, ngân hàng và chính sách tiền tệ. • Về thái độ: Giúp cho người học có khả năng vận dụng được các lý thuyết cơ bản về tiền tệ, ngân hàng, đưa ra được các quan điểm của chính mình về vấn đề tồn tại liên quan đến tiền tệ, ngân hàng hoặc các chính sách tiền tệ trong xu hướng 4.0. • Về kỹ năng: Giúp cho người học có kỹ năng thuyết trình, trình bày về vấn đề tồn tại liên quan đến tiền tệ, ngân hàng hoặc các chính sách tiền tệ trong xu hướng 4.0.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
3	Kiểm soát nội bộ Internal Control	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về kiểm soát nội bộ, gian lận, khuôn mẫu kiểm soát nội bộ, thiết kế, vận hành và đánh giá kiểm soát nội bộ. - Có khả năng đánh giá các chu trình kinh doanh chủ yếu, đánh giá việc lập và trình bày báo cáo kế toán của một tổ chức.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
4	Nghệ thuật lãnh đạo Leadership	- Trình bày được một số khái niệm về lãnh đạo. - Trình bày được một số phong cách lãnh đạo trong DN. - Vận dụng được một số kỹ năng lãnh đạo để điều hành, xử lý công việc trong DN. - Giải quyết được một số tình huống liên quan đến công tác điều hành, lãnh đạo trong DN.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
5	Đạo đức kinh doanh Business Ethics	- Nhận thức được tầm quan trọng của đạo đức trong hoạt động kinh doanh. - Nhận diện và xử lý được các vấn đề đạo đức xuất hiện trong hoạt động kinh doanh. - Thiết lập được các hệ thống triển khai đạo đức kinh doanh.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
6	Thanh toán quốc tế International Payment	- Có kiến thức về các phương tiện thanh toán, phương thức thanh toán quốc tế. - Vận dụng các phương thức thanh toán trong các giao dịch thương mại. - Kiểm tra bộ chứng từ và xử lý các tình huống phát sinh trong các giao dịch thương mại và dịch vụ quốc tế - Có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
	Nhóm 2				

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Tài chính công Public Finance	- Cung cấp kiến thức cơ bản tổng quan về tài chính công. - Phân biệt các loại hàng hóa công - Hiểu và phân tích được các vấn đề về ngân sách nhà nước.	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Sản phẩm phái sinh Finance Products	- Có kiến thức thị trường phái sinh và các công cụ phái sinh thường được sử dụng trên thị trường tài chính. - Có khả năng vận dụng kiến thức về các công cụ phái sinh để giải thích và định giá quyền chọn theo mô hình nhị phân và theo mô hình Black-Scholes-Merton. - Có khả năng vận dụng kiến thức về các công cụ phái sinh để đưa ra chiến lược chiến lược quyền chọn đơn lẻ, chiến lược kinh doanh chênh lệch các hợp đồng giao sau. - Có kỹ năng làm việc nhóm	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Thủ tục hải quan Stock Market	- Cung cấp kiến thức về các quy tắc phân loại hàng hóa, xuất xứ hàng hóa, trị giá hải quan và thực hành các nghiệp vụ có liên quan - Sử dụng các công cụ thực tế khi khai báo thủ tục hải quan, xin giấy chứng nhận xuất xứ để phục vụ cho công việc liên quan đến khai báo thủ tục hải quan cho hàng hóa xuất nhập khẩu. - Cung cấp các kiến thức về quy trình, thủ tục khai báo hải quan đối với các loại hình xuất nhập khẩu khác nhau, cách làm chứng từ quyết toán trong các loại hình gia công, sản xuất xuất khẩu...	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
	Nhóm 3				
1	Luật kinh doanh Business Law	Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có được cái nhìn tổng quan về các chủ thể kinh doanh tham gia thị trường, có sự hiểu biết rõ ràng về địa vị pháp lý của	3	HK6	- Đánh giá thường xuyên

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		từng loại chủ thể kinh doanh, có kiến thức chuyên sâu về doanh nghiệp, về hoạt động kinh doanh chuyên ngành như đầu tư, cạnh tranh, hợp đồng ... Sinh viên có khả năng vận dụng quy định của pháp luật kinh doanh chuyên ngành trong hoạt động quản lý, điều hành doanh nghiệp cũng như trong việc xử lý các tình huống kinh doanh cụ thể liên quan đến thành lập, đăng ký kinh doanh, tái cấu trúc, giải thể, phá sản, các hoạt hình thức đầu tư, cạnh tranh, hợp đồng ...			- Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Kỹ năng hoạt náo Cheerleading Skills	- Trang bị cho sinh viên kiến thức, vận dụng được nghệ thuật diễn giảng và nói chuyện trước công chúng - Giảng dạy cho sinh viên nắm bắt được rõ hơn những kỹ năng và phương pháp tổ chức các trò chơi trong tất cả các tình huống khác nhau cho từng đối tượng khách khác nhau. - Cách tổ chức những trò chơi lớn cũng như tổ chức các hội nghị, hội thảo, lửa trại, sân khấu. - Vận dụng kiến thức vào trong thực tế công việc.	3	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Quan hệ công chúng Public Relations	- Mục tiêu kiến thức: + Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lĩnh vực PR và các hoạt động PR trong doanh nghiệp. + Sinh viên xây dựng được bản kế hoạch cho hoạt động PR cho doanh nghiệp và thực hiện mô phỏng hoạt động PR cho doanh nghiệp. + Sinh viên có khả năng phân tích hiệu quả của một số hoạt động PR trong doanh nghiệp. - Mục tiêu kỹ năng: +Phát triển kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình.	3	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Mục tiêu thái độ: + Tích cực hợp tác trong hoạt động nhóm và có tác phong chuyên nghiệp khi thực hiện mô phỏng hoạt động PR cho doanh nghiệp.			
4	Thị trường chứng khoán Stock Market	- Cung cấp các kiến thức về khái niệm, chức năng, vai trò của thị trường chứng khoán; công ty cổ phần; các loại chứng khoán và quy trình phát hành chứng khoán; quy trình công bố thông tin của tổ chức phát hành chứng khoán; các phương pháp phân tích và đầu tư chứng khoán; cơ chế xác lập giá trên thị trường chứng khoán. - Trang bị kỹ năng đọc được bảng giá chứng khoán, ứng dụng được kỹ thuật giao dịch, quy trình giao dịch tại một thị trường chứng khoán tập trung và vận dụng được các phương pháp phân tích chứng khoán trong thực tế. - Có kỹ năng tự nghiên cứu tài liệu, làm việc nhóm.	3	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
5	Marketing căn bản Marketing Fundamentals	- Hiểu rõ vai trò của marketing đối với các tổ chức và doanh nghiệp. - Có các kiến thức cơ bản về marketing và các công cụ của marketing mix. - Vận dụng kiến thức marketing vào hoạt động marketing trong tổ chức và doanh nghiệp. - Có kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình và xử lý thông tin. - Có thái độ tích cực đối với nhiệm vụ được giao.	3	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
	Nhóm 4				
1	Phát triển ứng dụng công nghệ Web Web-based Application Development	-Cung cấp cho sinh viên các kiến thức, khái niệm liên quan đến dịch vụ trên Internet. -Cung cấp cho sinh viên về kiến thức HTML, CSS trong việc thiết kế website. -Hiện thực được một website từ template cho trước.	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		-Triển khai được website lên môi trường internet. -Cung cấp kiến thức nền tảng cho việc phát triển các ứng dụng website thông qua mã nguồn mở.			
2	Các hệ thống thông minh DN Business Intelligence Systems	Môn học này trang bị cho sinh viên: - Khái niệm kho dữ liệu, kiến trúc kho dữ liệu - Khả năng vận dụng được giải thuật phân lớp, luật kết hợp, gom nhóm vào các bài toán thống kê và dự báo	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Hệ cơ sở dữ liệu Database Systems	- Hiểu và trình bày được vai trò, các chức năng của cơ sở dữ liệu quan hệ và hệ quản trị cơ sở dữ liệu -Mô hình hóa được dữ liệu theo yêu cầu nghiệp vụ của tổ chức, thiết kế, xây dựng và khai thác được cơ sở dữ liệu quan hệ. -Chuẩn hóa được cơ sở dữ liệu.	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
4	An toàn thông tin Information Security	Môn học này trang bị cho sinh viên - Các kiến thức tổng quan về các kỹ thuật để đảm bảo an toàn thông tin như mã hóa, chữ ký điện tử, hàm băm, chứng thực và điều khiển truy cập. - Khả năng nhận dạng được các mối đe dọa ảnh hưởng đến an toàn thông tin của một tổ chức/các nhân. - Nắm bắt được các quy định pháp lý về an toàn thông tin.	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2.2. Kiến thức ngành					
Bắt buộc					
1	Kế toán tài chính 1 Financial Accounting 1	- Có kiến thức về kế toán vốn bằng tiền, phải thu khách hàng, hàng tồn kho, tài sản cố định, phải trả người bán, phải trả người lao động, vốn đầu tư của chủ sở hữu, xác định kết quả kinh doanh.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có khả năng vận dụng các kiến thức về kế toán vốn bằng tiền, phải thu khách hàng, hàng tồn kho, tài sản cố định, phải trả người bán, phải trả người lao động, vốn đầu tư của chủ sở hữu, xác định kết quả kinh doanh để đo lường và ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. - Có khả năng phân tích các tình huống kế toán để đưa ra giải pháp tối ưu trong việc thực hiện công việc kế toán. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.			- Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Kế toán tài chính 2 Financial Accounting 2	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về kế toán ngoại tệ, chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, kế toán đầu tư xây dựng cơ bản, thuế và các khoản phải nộp Nhà nước, doanh thu, chi phí và phân phối lợi nhuận. - Có khả năng vận dụng các kiến thức về kế toán ngoại tệ, chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, kế toán đầu tư xây dựng cơ bản, thuế và các khoản phải nộp Nhà nước, doanh thu, chi phí và phân phối lợi nhuận. để đo lường và ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. - Có khả năng phân tích các tình huống kế toán để đưa ra giải pháp tối ưu. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Kiểm toán cơ bản Principles of Auditing	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: • Có kiến thức về các loại hình kiểm toán, kiểm soát nội bộ, bằng chứng, trọng yếu và rủi ro kiểm toán, quy trình kiểm toán và báo cáo kiểm toán. • Có khả năng vận dụng các phương pháp kiểm toán vào quy trình kiểm toán báo cáo tài chính • Có kỹ năng làm việc nhóm • Có đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm xã hội	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	2. Tự chọn				
1	Phát triển hệ thống thông tin kế toán Development of Accounting Information Systems	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: -Có kiến thức về quy trình phát triển hệ thống thông tin kế toán, các giai đoạn phát triển một hệ thống thông tin, lập kế hoạch, kiểm soát và vận hành một hệ thống thông tin kế toán. -Có khả năng lập và kiểm soát vận hành được một quy trình phát triển hệ thống thông tin kế toán cơ bản. -Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Công nghệ Blockchain trong kinh doanh Blockchain technology in business	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: -Có kiến thức cơ bản về công nghệ blockchain ứng dụng trong các lĩnh vực kinh doanh như: tiền tệ và chứng thư số, các dịch vụ tài chính, hợp đồng thông minh và các giao thức trong internet vạn vật, cách thức vận hành, vòng đời của một ứng dụng blockchain điển hình như Ethereum, những thách thức về mặt quản lý và công nghệ khi ứng dụng công nghệ blockchain trong phát triển kinh doanh. -Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Kiểm soát hệ thống thông tin kế toán Control of Accounting Information Systems	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: -Có kiến thức về các gian lận và lạm quyền trong môi trường máy tính, kiểm toán một hệ thống thông tin trên máy tính. -Có khả năng kiểm soát an toàn thông tin, tính bảo mật, sự riêng tư, tính nhất quán và sẵn sàng trong hệ thống thông tin kế toán. -Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2.3. Kiến thức chuyên ngành					

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
Bắt buộc					
1	Kế Toán Quản Trị Management Accounting	Học phần cung cấp cho sinh viên: -Có kiến thức cơ bản về các khái niệm, phương pháp, nguyên tắc để ghi nhận, đo lường và công bố thông tin kế toán quản trị -Có kỹ năng ước tính chi phí, lập dự toán, đo lường thành quả hoạt động của đơn vị. -Có tư duy phản biện để đánh giá thành quả hoạt động của đơn vị, đưa ra các phương án và lựa chọn giải pháp tối ưu -Có kỹ năng tự nghiên cứu tài liệu và tự thực hiện công việc theo đúng tiến độ -Có thái độ chuẩn mực, ý thức trách nhiệm xã hội và ý thức học tập suốt đời	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế 1 International Financial Reporting Standards 1	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: -Có những kiến thức về các khái niệm, nguyên tắc, thuật ngữ, phương pháp kế toán của các chuẩn mực kế toán IAS 02, IAS 16, IAS 38, IAS 37, IAS 18, IFRS 15, IAS 12 và khuôn mẫu lý thuyết kế toán. -Đánh giá các tình huống kế toán để giải quyết các vấn đề một cách tối ưu -Có kỹ năng làm việc nhóm. -Có thái độ chuẩn mực, ý thức trách nhiệm xã hội	3	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế 2 International Financial Reporting Standards 2	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: -Có những kiến thức về các khái niệm, nguyên tắc, thuật ngữ, phương pháp kế toán của các chuẩn mực kế toán IAS 21, IAS 1, IAS 10, IAS 8, IAS 28 bằng tiếng Anh	2	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		-Đánh giá các tình huống kế toán để giải quyết các vấn đề một cách tối ưu bằng tiếng Anh -Có thái độ chuẩn mực, ý thức trách nhiệm xã hội			
4	Kiểm toán báo cáo tài chính 1 Financial Statement Auditing 1	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: –Có kiến thức về hồ sơ kiểm toán và cách thực hiện giấy tờ làm việc của kiểm toán, về lập kế hoạch kiểm toán. –Có khả năng xét đoán, phân tích, giá và giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến cuộc kiểm toán. –Có khả năng đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ các chu trình kinh doanh để phục vụ cho công việc kiểm toán. –Có khả năng vận dụng các phương pháp kiểm toán để thực hiện kiểm toán khoản mục tài sản, nợ phải trả. –Có kỹ năng làm việc nhóm. –Có thái độ chuẩn mực và trách nhiệm xã hội.	3	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
5	Kiểm toán báo cáo tài chính 2 Financial Statement Auditing 2	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: -Có khả năng xét đoán về báo cáo tài chính, các thông tin về doanh nghiệp nhằm xác định rủi ro trong quá trình kiểm toán -Có khả năng vận dụng phương pháp kiểm toán để kiểm toán các khoản mục thuộc vốn chủ sở hữu, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và các nội dung khác -Có khả năng tổng hợp các vấn đề phát sinh trong quá trình kiểm toán để lập báo cáo kiểm toán	3	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có các kỹ năng lãnh đạo, tổ chức, điều hành, chia sẻ, thuyết phục trong hoạt động nhóm - Có thái độ chuẩn mực, ý thức trách nhiệm xã hội và ý thức học tập suốt đời			
6	Kế toán tài chính 3 Financial Accounting 3	- Có kiến thức về kế toán các khoản đầu tư, phát hành cổ phiếu trái phiếu, phải thu phải trả nội bộ, lập báo cáo tài chính. - Có khả năng vận dụng các kiến thức về kế toán các khoản đầu tư, phát hành cổ phiếu trái phiếu, phải thu phải trả nội bộ để đo lường và ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh và trình bày thông tin trên báo cáo tài chính. - Có khả năng phân tích các tình huống kế toán để đưa ra giải pháp tối ưu. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	3	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
7	Kế toán tài chính 4 Financial Accounting 4	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về kế toán ảnh hưởng của việc thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và điều chỉnh sai sót, kế toán các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm và tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp. - Có khả năng đánh giá ảnh hưởng của việc thay đổi chính sách, ước tính kế toán và các sai sót để thực hiện các điều chỉnh cần thiết trên báo cáo tài chính. - Có khả năng thực hành các công việc kế toán bao gồm: lập chứng từ, ghi sổ, lập báo cáo thuế và báo cáo tài chính - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	2	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
8	Hệ thống thông tin kế toán Accounting Information System	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức cơ bản về hệ thống thông tin kế toán như: các khái niệm, các công cụ kỹ thuật mô tả hệ thống, cơ sở dữ liệu quan hệ, các chu trình kế toán và phần mềm kế toán.	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		-Có khả năng sử dụng SQL để truy vấn dữ liệu kế toán và phần mềm kế toán MISA để thực hiện công việc kế toán. -Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.			
9	Kiểm toán tuân thủ Compliance Audit	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: –Có kiến thức về các khái niệm, mục tiêu, đặc điểm, các nguyên tắc, phương pháp và quy trình thực hiện một cuộc kiểm toán tuân thủ. –Có khả năng vận dụng các nguyên tắc kiểm toán để thực hiện một cuộc kiểm toán tuân thủ. –Có Các kỹ năng lãnh đạo, tổ chức, điều hành, chia sẻ, thuyết phục trong hoạt động nhóm –Có Thái độ chuẩn mực, ý thức trách nhiệm xã hội và ý thức học tập suốt đời.	3	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
10	Kiểm toán hoạt động Operational Audit	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: –Có hiểu biết về đặc trưng, quy trình kiểm toán hoạt động. –Có khả năng xét đoán, phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến cuộc kiểm toán. –Có khả năng vận dụng các phương pháp kiểm toán vào quy trình kiểm toán hoạt động –Có kỹ năng làm việc độc lập. –Có thái độ chuẩn mực và trách nhiệm xã hội.	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
11	Thực tập doanh nghiệp 1 Internship 1	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có hiểu biết về tổ chức bộ máy quản lý, bộ máy kế toán, các chính sách kế toán áp dụng tại đơn vị thực tập.	2	HK6	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có khả năng thực hành được các công việc kế toán được giao tại đơn vị. - Có khả năng đánh giá các vấn đề thực tiễn tại đơn vị thực tập và đề xuất các giải pháp liên quan đến kế toán vốn bằng tiền, nguyên vật liệu (hoặc hàng hoá, công cụ dụng cụ), tiền lương, các khoản trích theo lương, tài sản cố định. - Có kỹ năng truyền đạt thông tin bằng ngôn ngữ nói và viết một cách cô đọng xúc tích, dễ hiểu đạt được mục đích vấn đề. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.			- Kiểm tra cuối kỳ
12	Thực tập doanh nghiệp 2 Internship 2	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có hiểu biết về tổ chức bộ máy quản lý, bộ máy kế toán, các chính sách kế toán áp dụng tại đơn vị thực tập. - Có khả năng thực hành công việc kế toán được giao tại đơn vị thực tập. - Có khả năng đánh giá các vấn đề thực tiễn tại đơn vị thực tập, đề xuất các giải pháp liên quan đến kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, dịch vụ (hoặc phải trả nhà cung cấp), doanh thu, thu nhập, chi phí, xác định kết quả kinh doanh và các khoản thuế phải nộp ngân sách nhà nước, lập báo cáo tài chính tại đơn vị thực tập. - Có kỹ năng truyền đạt thông tin bằng ngôn ngữ nói và viết một cách cô đọng xúc tích, dễ hiểu đạt được mục đích vấn đề. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội	3	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
13	Khoá luận tốt nghiệp Graduation Thesis	- Có khả năng phân tích, đánh giá và giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến kế toán tài chính, kế toán quản trị, kiểm toán, hệ thống thông tin kế toán. - Có kỹ năng làm việc độc lập.	5	HK8	- Đánh giá thường xuyên - Bảo vệ khoá luận cuối kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có kỹ năng truyền đạt thông tin bằng ngôn ngữ nói và viết một cách cô đọng xúc tích, dễ hiểu đạt được mục đích vấn đề. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.			
Tự chọn					
	Nhóm 1				
1	Phân tích dữ liệu lớn trong kinh doanh Big Data Analytics in business	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức cơ bản về dữ liệu lớn, ứng dụng của dữ liệu lớn trong kinh doanh, một số công nghệ dữ liệu lớn hiện hành. - Có khả năng phân tích dữ liệu lớn trong một số tình huống kinh doanh điển hình sử dụng phần mềm R. - Có khả năng phân tích bằng hình ảnh dữ liệu lớn trong một số tình huống kinh doanh điển hình bằng phần mềm Power BI. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Phân tích báo cáo tài chính Financial Statement Analysis	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức cơ bản về khái niệm, phương pháp tiếp cận báo cáo tài chính và các yếu tố của báo cáo tài chính. - Có kỹ năng đánh giá khái quát tình hình tài chính của doanh nghiệp - Có tư duy phản biện để đánh giá các khía cạnh tài chính của doanh nghiệp và cung cấp thông tin về tình hình tài sản, nguồn vốn, khả năng thanh toán, khả năng sinh lời, hiệu quả sử dụng vốn, hiệu quả sử dụng tài sản, dòng tiền... giúp cho người sử dụng thông tin đưa ra các quyết định tài chính, quyết định quản lý phù hợp. - Có thái độ chuẩn mực, ý thức trách nhiệm xã hội	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
3	Phân tích dữ liệu kinh doanh trên phần mềm R R for Business Analytics	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: -Có kỹ năng phân tích dữ liệu trong kinh doanh dựa trên phần mềm thống kê R, nhằm phục vụ cho việc phân tích và diễn giải kết quả thống kê trong lĩnh vực kinh tế - kinh doanh. -Có khả năng phân biệt và sử dụng các phương pháp, kỹ thuật phân tích thích hợp với điều kiện dữ liệu hiện có và đọc hiểu kết quả kết xuất từ máy tính. -Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
4	Định giá tài sản Asset Valuation	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: -Có kiến thức về nguyên tắc, phương pháp thẩm định giá tài sản và pháp luật về thẩm định giá tài sản. -Có khả năng vận dụng các phương pháp thẩm định giá vào thẩm định giá bất động sản, máy/thiết bị và doanh nghiệp. -Có đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm xã hội	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
5	Thẩm định dự án đầu tư Evaluation of Investment Projects	- Sinh viên hiểu được dự án đầu tư và tầm quan trọng của dự án đầu tư - Sinh viên có thể tính toán được các tiêu chí đánh giá của một dự án - Sinh viên có thể vận dụng kiến thức để tư vấn cho ban giám đốc/nhà đầu tư trong lĩnh vực dự án và đầu tư. -Sinh viên có thể tham gia đánh giá dự án, thẩm định dự án và kết luận về dự án.	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
	Nhóm 2				
1	Kế toán hành chính sự nghiệp	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: -Có kiến thức về kế toán tiền, hàng tồn kho, tài sản cố định, các khoản phải thu và ứng trước, các khoản thanh toán, các nguồn kinh phí, các khoản thu,	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Governmental and Nonprofit Accounting	các khoản chi, kế toán hoạt động sản xuất kinh doanh trong đơn vị Hành chính sự nghiệp. -Có khả năng vận dụng các kiến thức về kế toán tiền, hàng tồn kho, tài sản cố định, các khoản thanh toán, các nguồn kinh phí, các khoản thu, các khoản chi phí, kế toán hoạt động sản xuất kinh doanh trong đơn vị Hành chính sự nghiệp để đo lường và ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. -Có khả năng phân tích các tình huống kế toán để đưa ra giải pháp tối ưu. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.			- Kiểm tra cuối kỳ
2	Kế toán ngân hàng Bank Accounting	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về kế toán tài sản, nợ phải trả, thu nhập, chi phí và kết quả kinh doanh tại ngân hàng thương mại. - Có khả năng vận dụng kiến thức kế toán về tài sản, nợ phải trả, thu nhập, chi phí để đo lường, ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến nghiệp vụ huy động vốn, nghiệp vụ tín dụng, nghiệp vụ thanh toán tại ngân hàng thương mại. - Có khả năng phân tích, xử lý những tình huống kế toán liên quan đến nghiệp vụ huy động vốn, nghiệp vụ tín dụng, nghiệp vụ thanh toán tại ngân hàng thương mại. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Kế toán thương mại dịch vụ và xây lắp Trading, Service and Contruction Accounting	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về khái niệm, nguyên tắc và phương pháp kế toán trong doanh nghiệp thương mại - dịch vụ và xây lắp. - Có khả năng phân tích các tình huống kế toán để đưa ra giải pháp tối ưu. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
4	Thiết kế cơ sở dữ liệu kế toán Design of Accounting Database	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức cơ bản về thiết kế cơ sở dữ liệu kế toán: khái niệm, quy trình thiết kế, mô hình sự kiện – nguồn lực – tác nhân. - Có khả năng phân tích và thiết kế cơ sở dữ liệu kế toán cơ bản dựa vào mô hình sự kiện – nguồn lực – tác nhân trong Microsoft Excel. - Có đạo đức và trách nhiệm xã hội.	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
5	Chuẩn mực kiểm toán Audit Standards	-Có kiến thức về nguyên tắc kiểm toán chung được áp dụng, trách nhiệm của kiểm toán, đánh giá rủi ro và phản ứng với rủi ro đã được đánh giá, bằng chứng kiểm toán và báo cáo kiểm toán. -Có khả năng vận dụng các nguyên tắc kiểm toán chung được áp dụng trong việc thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính. -Có đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm xã hội	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
	Nhóm 3				
1	Kế toán điều tra Forensic Accounting	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có hiểu biết về bản chất và tầm quan trọng của dịch vụ kế toán điều tra. - Có hiểu biết về chuẩn mực đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp. - Có khả năng phòng ngừa, phát hiện và phản ứng với gian lận trong lĩnh vực kinh tế. -Có đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm xã hội.	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Rủi ro và chọn mẫu Risk and Sampling	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về rủi ro và chọn mẫu trong kiểm toán.	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		– Có khả năng vận dụng các quy trình đánh giá rủi ro và chọn mẫu trong kiểm toán. – Có kỹ năng làm việc nhóm – Có đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm xã hội, ý thức học tập suốt đời			- Kiểm tra cuối kỳ
3	Kiểm toán nội bộ Operation Audit	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức cơ bản về các khái niệm, phương pháp, nguyên tắc để lập kế hoạch, thực hiện và lập báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ. - Có kiến thức nền tảng về quy chế quản trị công ty, quản trị rủi ro và kiểm soát nội. - Có kỹ năng lập kế hoạch kiểm toán nội bộ, phỏng vấn, tìm hiểu về hệ thống, đánh giá, chọn mẫu, đánh giá bằng chứng, lập báo cáo kiểm toán và trình bày kết quả kiểm toán. - Có thái độ chuẩn mực, ý thức trách nhiệm xã hội	2	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
	Nhóm 4				
1	Kế toán Úc Australian Accounting	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: • Có khả năng vận dụng các khái niệm, nguyên tắc, phương pháp kế toán để đo lường, ghi nhận và trình bày thông tin kế toán. • Có thái độ chuẩn mực, ý thức trách nhiệm xã hội	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Kế toán Anh British Accounting	Học phần cung cấp các kiến thức và hiểu biết về các khái niệm và các nguyên tắc cơ bản liên quan đến kế toán tài chính Anh và việc sử dụng thành thạo các kỹ thuật kế toán trong việc sử dụng bút toán kép, bao gồm cả việc lập các báo cáo tài chính dạng cơ bản.	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
3	Kế toán Mỹ American Accounting	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về: Chu trình kế toán từ ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào sổ nhật ký, đến ghi chép vào sổ cái, lập bảng cân đối thử, thực hiện các bút toán điều chỉnh, lập báo cáo tài chính; ... Các hệ thống ghi sổ kép, tài khoản chữ T, hệ thống kiểm soát nội bộ ở cấp độ doanh nghiệp liên quan tới các khoản mục tài sản.	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
	Nhóm 5				
1	Mô phỏng kiểm toán báo cáo tài chính Financial Statement Audit Simulation	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Nắm vững văn bản qui phạm pháp luật liên quan kế toán kiểm toán, thuế, lao động, tiền lương và có kiến thức về nguyên tắc, phương pháp và quy trình thực hiện kiểm toán. - Có khả năng vận dụng các nguyên tắc, phương pháp kiểm toán để thực hiện kiểm toán BCTC. - Có các kỹ năng lãnh đạo, tổ chức, điều hành, chia sẻ, thuyết phục trong hoạt động nhóm. - Có thái độ chuẩn mực, ý thức trách nhiệm xã hội và ý thức học tập suốt đời.	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Mô phỏng kiểm toán hoạt động Operational Audit Simulation	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về quy phạm pháp luật liên quan kế toán kiểm toán, thuế, lao động, tiền lương và có kiến thức về nguyên tắc, phương pháp và quy trình thực hiện kiểm toán. - Có khả năng vận dụng các nguyên tắc, phương pháp kiểm toán để thực hiện kiểm toán hoạt động. - Có các kỹ năng lãnh đạo, tổ chức, điều hành, chia sẻ, thuyết phục trong hoạt động nhóm. - Có thái độ chuẩn mực, ý thức trách nhiệm xã hội và ý thức học tập suốt đời.	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
3	Mô phỏng kiểm toán tuân thủ Compliance Audit Simulation	Học phần cung cấp cho sinh viên - Nắm vững văn bản qui phạm pháp luật liên quan kế toán kiểm toán, thuế, lao động, tiền lương và có kiến thức về nguyên tắc, phương pháp và quy trình thực hiện kiểm toán. - Có khả năng vận dụng các nguyên tắc, phương pháp kiểm toán để thực hiện kiểm toán tuân thủ. - Có các kỹ năng hoạt động nhóm. - Có thái độ chuẩn mực, ý thức trách nhiệm xã hội và ý thức học tập suốt đời.	2	HK7	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
	Nhóm 6				
1	Báo cáo thuế Tax Reporting	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về cơ bản về chính sách thuế và quản lý thuế. - Có kỹ năng lập được các hồ sơ kê khai thuế theo quy định. - Có thái độ chuẩn mực và ý thức trách nhiệm xã hội	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Kế toán thuế Tax Accounting	+ Có kiến thức cơ bản về kế toán thuế và lập báo cáo thuế giá trị gia tăng, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân. + Có khả năng phân tích và xử lý các tình huống phát sinh liên quan đến kế toán thuế. + Có thái độ chuẩn mực, ý thức trách nhiệm xã hội và ý thức học tập suốt đời.	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Phần mềm Kế toán và Thuế Accounting and tax software	Học phần được xây dựng nhằm đào tạo cho người học: - Có kiến thức về tổ chức công việc kế toán trên phần mềm kế toán và cách sử dụng các phần mềm hỗ trợ kê khai thuế.	4	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ

TT	Học phần	Mục tiêu của từng học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		-Có khả năng tổ chức, xử lý và phân tích dữ liệu trên phần mềm kế toán để lập báo cáo tài chính và sử dụng được các phần mềm hỗ trợ kê khai thuế để báo cáo thuế theo quy định. -Có đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm xã hội.			- Kiểm tra cuối kỳ

2 TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG NGÀNH KẾ TOÁN

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1. Các môn học chung					
1	Chính trị	1. <i>Kiến thức:</i> - Nắm được kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng CSVN. - Hiểu biết cơ bản về truyền thống quý báu của dân tộc, của giai cấp công nhân và Công đoàn Việt Nam. 2. <i>Kỹ năng:</i> vận dụng kiến thức đã học để rèn luyện trở thành người lao động mới có phẩm chất chính trị, có đạo đức tốt và năng lực hoàn thành nhiệm vụ, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. 3. <i>Thái độ:</i> có ý thức trách nhiệm thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.	4	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2	Pháp luật đại cương	- <i>Kiến thức:</i> + Trình bày được những nội dung cơ bản trong các bài học; + Giải thích được các khái niệm, các thuật ngữ pháp lý cơ bản về hệ thống pháp luật Việt Nam. - <i>Kỹ năng:</i> Phân biệt được tính hợp pháp và không hợp pháp của các hành vi từ đó áp dụng các quy định của pháp luật vào đời sống, vào quá trình học tập và lao động.	2	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

		- <i>Thái độ</i> : Thể hiện ý thức công dân, tôn trọng pháp luật, rèn luyện tác phong sống, làm việc theo hiến pháp và pháp luật.			
3	Giáo dục thể chất	- Kiến thức: Hiểu rõ vị trí, ý nghĩa, tác dụng của Giáo dục thể chất đối với con người nói chung, đối với sinh viên và người lao động nói riêng. Nắm vững được một số kiến thức cơ bản và phương pháp tập luyện của các môn thể dục thể thao được qui định trong chương trình, trên cơ sở đó tự rèn luyện sức khỏe trong quá trình học tập, lao động sản xuất. - Kỹ năng: <i>Kỹ năng cứng</i> - Thực hiện được các kỹ năng cơ bản đã học ở trung học, phổ thông - Thực hiện được các kỹ thuật động tác chạy, nhảy, ném – đẩy. - Vận dụng được các kỹ thuật cơ bản của môn tự chọn (Bơi, Cầu lông, Bóng đá, Bóng chuyền, Bóng rổ, Võ) trong khi tập luyện môn thể thao mà mình ưa thích. <i>Kỹ năng mềm</i> - Kết hợp công nghệ thông tin để tìm hiểu các thông tin thể thao trên các trang web. - Năng lực tự chủ và trách nhiệm - Có thói quen vận động, ý thức tự giác tập luyện để giữ gìn và tăng cường sức khỏe thường xuyên. - Yêu thích và thường xuyên tập luyện ít nhất một môn thể thao.	2	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
4	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	1. Về kiến thức:	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên

		- Trình bày được nội dung cơ bản về: Phòng, chống chiến lược "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với Việt Nam; xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia; vấn đề cơ bản về dân tộc, tôn giáo, về bảo vệ an ninh quốc gia; - Đào tạo con người phát triển toàn diện, hiểu biết một số nội dung cơ bản về đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước ta về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; Nâng cao lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội cho thế hệ trẻ, có kiến thức cơ bản về đường lối quốc phòng, an ninh và công tác quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh; - Xác định được những âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá Việt Nam; 2. Về kỹ năng: - Thực hiện được đội ngũ đơn vị (tiểu đội, trung đội); các kỹ năng cơ bản của kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK, súng trường CKC và một số loại vũ khí thông thường; 3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: - Sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.			- Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
5	Anh văn 1	- Ôn tập kiến thức ngữ pháp cơ bản tiếng Anh về thì, từ loại, cấu trúc câu thường gặp trong đề thi TOEIC - Sinh viên nhớ cách đọc, cách viết, và nghĩa của ít nhất 1000 từ vựng thường xuất hiện trong đề thi TOEIC - Nắm được cấu trúc đề thi TOEIC, nội dung và yêu cầu trong từng phần thi.	3	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

		- Có kiến thức/kỹ năng tiếng Anh cần thiết để đạt chuẩn TOEIC 250 nội bộ hoặc quốc tế.			
6	Anh văn 2	- Hoàn thiện kiến thức ngữ pháp cơ bản tiếng Anh về thì, từ loại, cấu trúc câu thường gặp trong đề thi TOEIC - Nắm được cấu trúc chi tiết từng phần thi và phương pháp hoàn thành đề thi TOEIC với hiệu quả cao nhất trong thời gian quy định. - Có kiến thức/kỹ năng tiếng Anh cần thiết để đạt chuẩn TOEIC 350 nội bộ hoặc quốc tế.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
7	Xác suất thống kê (Toán chuyên đề 1)		2	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
8	Chứng chỉ tin học			HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
9	Chứng chỉ TOEIC 300			HK1	
2. Các môn học, mô đun chuyên môn					
2.1. Môn học, mô đun cơ sở					
1	Kinh tế vi mô	• <u>Về kiến thức</u>: nắm bắt được quy luật cung cầu và cách thức vận hành của thị trường để xác lập giá và sản lượng mua bán của hàng hóa đối với các loại thị trường. Đồng thời nghiên cứu hành vi của các chủ thể tham gia trên thị trường để tối ưu hóa lợi ích của họ nhằm mang lại mức độ thỏa mãn cao nhất cho các đối tượng.	3	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

		• <u>Về kỹ năng:</u> thực hành và rèn luyện các kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng nói trước đám đông và kỹ năng làm việc nhóm thông qua việc giải bài tập, thảo luận chuyên đề và làm bài tiểu luận. • <u>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</u> Rèn luyện tính chủ động và tinh thần cầu tiến trong học tập để thu thập được nhiều kiến thức chuyên ngành, nâng cao trình độ chuyên môn. Đồng thời môn học đề cao các chuẩn mực về đạo đức và trách nhiệm của người học đối với các sản phẩm thực hành nhóm hay cá nhân.			
2	Kỹ năng giao tiếp	- Về kiến thức: Sinh viên hiểu và phân tích được những vấn đề chung của quá trình giao tiếp, các kỹ năng cơ bản trong giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng phỏng vấn tuyển dụng, kỹ năng giao tiếp trong công ty và giao tiếp trong môi trường đa văn hóa. - Về kỹ năng: Vận dụng được các kiến thức được học để rèn luyện được phong cách giao tiếp, phát triển kỹ năng giao tiếp góp phần nâng cao hiệu quả cuộc sống, học tập và hoạt động nghề nghiệp của bản thân. - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Yêu thích môn học, tự tin, chủ động, có trách nhiệm với bản thân, với nhóm làm việc và mọi người xung quanh trong giao tiếp	2	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Nguyên lý kế toán	- <u>Về kiến thức:</u> + Nhận biết được tổng quan về kế toán, báo cáo tài chính, chứng từ kế toán, tài khoản kế toán và ghi sổ kép và kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp. + Hiểu được những kiến thức cơ bản về tổng quan kế toán, báo cáo tài chính, chứng từ kế toán, tài khoản kế toán và ghi sổ kép và kế toán các quá trình	3	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

	kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp tạo nền tảng để sinh viên tiếp tục học tập nghiên cứu các học phần kế toán sâu hơn, cao hơn theo chương trình đào tạo chuyên ngành kế toán bậc đại học. + Áp dụng tốt kiến thức để giải quyết những tình huống kế toán về báo cáo tài chính, chứng từ kế toán, tài khoản kế toán và ghi sổ kép và kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp. + Phân tích được một số các nghiệp vụ kinh tế cơ bản có liên quan để giải quyết những tình huống kế toán phát sinh trong các quá trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp và ảnh hưởng của chúng lên báo cáo tài chính. + Tổng hợp các kiến thức tài sản, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu, doanh thu, chi phí một cách có hệ thống để tiếp tục học tập chuyên sâu và nghiên cứu khoa học + Đánh giá được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo bản chất hay hình thức để ghi nhận và trình bày thông tin đủ và đúng. - Về kỹ năng: + Sinh viên có kỹ năng làm việc nhóm + Sinh viên có kỹ năng học và tự học + Sinh viên có kỹ năng thảo luận + Sinh viên có kỹ năng trình bày vấn đề (thuyết trình) + Sinh viên có kỹ năng tính toán, phân tích nghiệp vụ, tổng hợp và phân tích số liệu một cách cơ bản + Sinh viên có kỹ năng học tập suốt đời - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:			
--	--	--	--	--

		+ Sinh viên hình thành được đức tính cẩn thận, trung thực, kiên trì, ý thức trách nhiệm trong công việc ý thức và đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ pháp luật và yêu nghề.			
4	Pháp luật Kế toán- Kiểm toán	- Về kiến thức: ▪ Biết được quy định pháp lý hiện hành về đến kế toán kiểm toán ▪ Hiểu được chính sách pháp luật liên quan đến kế toán kiểm toán ▪ Vận dụng được những kiến thức pháp luật về kế toán, kiểm toán theo chương trình đào tạo chuyên ngành kiểm toán bậc đại học. ▪ Phân tích được ảnh hưởng của các quy định về kế toán đến việc thực hiện các công việc kế toán. ▪ Tổng hợp kiến thức để giải quyết những tình huống thực tế trong doanh nghiệp. ▪ Tổng hợp được những quy định liên quan để xử lý các vấn đề trong quá trình hành nghề kế toán kiểm toán. ▪ Đánh giá việc tuân thủ các quy định pháp luật kế toán kiểm toán trong doanh nghiệp - Về kỹ năng: ▪ Thực hiện các công việc kế toán kiểm toán trong doanh nghiệp theo đúng luật pháp hiện hành ▪ Thực hiện được việc đánh giá vấn đề với tư duy sáng tạo và suy xét về các yếu tố ảnh hưởng, có tính kiên trì và linh hoạt trong giải quyết các tình huống. - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: ▪ Vận dụng được những kiến thức tổng quát về pháp luật kế toán -kiểm toán, tạo nền tảng để sinh viên tiếp thu học tập nghiên cứu kiểm toán sâu	2	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

		hơn, cao hơn theo chương trình đào tạo chuyên ngành kế toán, Kiểm toán bậc đại học. ▪ Chấp hành đúng các quy định pháp luật trong quá trình hành nghề kế toán kiểm toán			
5	Quản trị học	- Về kiến thức: Sau khi hoàn thành môn quản trị học, sinh viên có thể nắm bắt được những vấn đề cơ bản liên quan đến hoạt động quản trị và nhà quản trị. Bên cạnh đó, môn học này còn giúp cho sinh viên giải thích được tầm quan trọng của các yếu tố trong môi trường kinh doanh ảnh hưởng đến công tác quản trị. Ngoài ra, sinh viên có khả năng vận dụng được các chức năng quản trị để giải quyết được những tình huống quản trị cơ bản, cụ thể trong thực tế tại một doanh nghiệp thông qua những hoạt động thảo luận theo nhóm, thuyết trình báo cáo chuyên đề, bài tập tình huống. Từ đó, sinh viên được rèn luyện kỹ năng tự nghiên cứu để phát triển nghề nghiệp sau khi ra trường.	3	HK1	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
2.2. Môn học, mô đun chuyên môn					
1	Hệ thống thông tin kế toán 1	- Về kiến thức: + Sinh viên vận dụng được các hàm, các công cụ cũng như các chức năng của Excel để thiết kế các sheet nhập liệu, xử lý dữ liệu, kết xuất các chứng từ, sổ kế toán và báo cáo tài chính. + Sinh viên thiết kế được chương trình kế toán và thực hành công việc kế toán trên phần mềm Excel. - Về kỹ năng: + Thực hiện được việc phân tích vấn đề với tư duy sáng tạo và suy xét về các yếu tố ảnh hưởng, có tính kiên trì và linh hoạt trong giải quyết các tình huống.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

		+ Áp dụng được các kỹ thuật và kỹ năng sinh hoạt trong nhóm, phát triển nhóm, lãnh đạo nhóm. + Vận dụng được các kỹ năng thuyết trình và giao tiếp hiệu quả trong công việc. + Thực hành được các kỹ năng tạo động lực làm việc. - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: + Nhận biết và thể hiện được về khả năng, đặc điểm về tính cách và kiến thức của chính mình, lên kế hoạch cho nghề nghiệp và thể hiện tinh thần chủ động, và sẵn sàng chấp nhận rủi ro. + Thực hiện được việc tự bản thân quản lý thời gian và nguồn lực. + Thể hiện được sự ham học hỏi, tìm hiểu, cập nhật thông tin trong lĩnh vực kinh tế tài chính. + Lập được kế hoạch cho nghề nghiệp tương lai. + Thực hiện được việc tổ chức sắp xếp công việc. + Thể hiện được sự sáng tạo và phát triển cá nhân và sự nghiệp. + Thể hiện được sự tự tin trong môi trường làm việc quốc tế.			
2	Kế toán tài chính doanh nghiệp 1	- Về kiến thức: + Nhận biết được chứng từ, tài khoản sử dụng, sổ sách kế toán, và hạch toán được nghiệp vụ cơ bản liên quan đến tài sản, nợ phải trả, doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh trong doanh nghiệp. + Hiểu được những kiến thức chuyên sâu về kế toán, giải thích, tính toán, tóm tắt các nội dung các loại tài sản, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu, doanh thu, chi phí và xác định kết quả hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp, tạo nền tảng để sinh viên tiếp tục học tập nghiên cứu các học phần kế toán sâu hơn, cao hơn theo chương trình đào tạo chuyên ngành kế toán bậc đại học.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

		+ Áp dụng được kiến thức về tài sản, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu, doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh để ghi chép vào chứng từ, sổ sách và trình bày thông tin trên báo cáo tài chính đồng thời áp dụng được các chính sách, chế độ, chuẩn mực kế toán do nhà nước ban hành vào thực tiễn. + Phân tích các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan để giải quyết những tình huống kế toán về tài sản, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu, doanh thu, chi phí và xác định kết quả hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp + Tổng hợp các kiến thức tài sản, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu, doanh thu, chi phí một cách có hệ thống để tiếp tục học tập chuyên sâu và nghiên cứu khoa học. + Đánh giá được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo bản chất hay hình thức để ghi nhận và trình bày thông tin đủ và đúng. - Về kỹ năng: Sinh viên có được kỹ năng về mặt nhận thức và kỹ năng thực hành - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên hình thành được đức tính cẩn thận, trung thực, kiên trì, ý thức trách nhiệm trong công việc ý thức và đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ pháp luật và yêu nghề.			
3	Tài chính doanh nghiệp 1	- Về kiến thức: sinh viên sau khi học xong học phần này có khả năng: + Biết và vận dụng được mục tiêu của tài chính doanh nghiệp; + Vận dụng được: Giá trị tiền tệ theo thời gian vào các bài toán đầu tư. + Vận dụng lợi nhuận và rủi ro; Chi phí sử dụng vốn trong doanh nghiệp; Định giá chứng khoán + Lập và thẩm định về tài chính của các dự án đầu tư dài hạn trong và ngoài nước.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

		- Về kỹ năng: sinh viên sau khi học xong học phần này thực hiện: + Vận dụng được lợi nhuận và rủi ro; Chi phí sử dụng vốn trong doanh nghiệp; Định giá chứng khoán. + Lập và đánh giá được về tài chính của các dự án đầu tư dài hạn trong và ngoài nước - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: sinh viên sau khi học xong học phần này có thể: + Có tư duy phân tích các tình huống tài chính trong thực tế, từ đó sử dụng được kiến thức đã học để ra được quyết định phù hợp trong đầu tư tài chính và đầu tư các dự án trung và dài hạn. + Rèn luyện tính cẩn thận, tỷ mỉ khi thực hiện tính toán các bài toán đầu tư và ra quyết định có hiệu quả cao.			
4	Báo cáo thuế	- Về kiến thức: ▪ Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các sắc thuế Việt Nam liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp theo quy định hiện hành từng thời kỳ. ▪ Làm cơ sở để học tập các học phần nghiệp vụ của ngành và vận dụng chúng vào thực tế. - Về kỹ năng: ▪ Tính toán được số thuế phải nộp. ▪ Thực hiện thành thạo việc khai nộp thuế. ▪ Nghiên cứu và trình bày được các vấn đề liên quan đến thuế. ▪ Phân tích được ảnh hưởng của các sắc thuế đến hoạt động của doanh nghiệp. - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

		▪ Thể hiện được tính tuân thủ pháp luật về thuế. Có ý thức về tuân thủ đạo đức nghề nghiệp tư vấn.			
5	Hệ thống thông tin kế toán 2	- Về kiến thức: • Tổ chức và thực hiện được tất cả các phần hành kế toán tài chính: Kế toán vật tư, kế toán công nợ, kế toán tiền lương, kế toán TSCĐ, kế toán giá thành, kế toán tổng hợp theo chính sách, chế độ kế toán quy định hiện hành trên môi trường phần mềm máy tính. • Thực hiện được việc lập các báo cáo tài chính và phân tích tài chính phục vụ ra quyết định tài chính trên phần mềm máy tính. • Có khả năng phân tích, khai phá, truy vấn dữ liệu kế toán trên môi trường phần mềm máy tính. • Có tư duy tin học hóa, tự động hóa các công việc kế toán bằng các giải pháp công nghệ cao. - Về kỹ năng: • Sinh viên phải có kỹ năng làm việc nhóm. • Sinh viên phải có kỹ năng học và tự học. • Sinh viên phải có kỹ năng thảo luận. • Sinh viên phải có kỹ năng trình bày vấn đề (thuyết trình). - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: • Sinh viên phải có thái độ tích cực với sự cần thiết kiến thức môn học trong phát triển nghề nghiệp bản thân.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

		- Sinh viên phải nghiêm túc trong học tập và kiểm tra theo yêu cầu của giảng viên. - Sinh viên phải tuân theo quy chế học vụ và các yêu cầu môn học của giảng viên.			
6	Kế toán quản trị 1	- Về kiến thức: + Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản lý luận về chi phí sản xuất, phân biệt các hệ thống kế toán chi phí sản xuất và phương pháp tính giá thành sản phẩm và điều kiện áp dụng trong thực tế đồng thời trang bị cho sinh viên phương pháp phân tích sự biến động chi phí trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Có khả năng thu thập, xử lý, phân tích và ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh về kế toán quản trị trong doanh nghiệp. • Kỹ năng: + Thực hiện được việc phân loại chi phí trong doanh nghiệp. + Thực hiện được việc tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo chi phí thực tế, theo chi phí định mức và theo chi phí thực tế kết hợp với ước tính. + Xây dựng được dự toán, tổ chức phân tích hoạt động kinh doanh, đánh giá và chọn ra các quyết định kinh doanh. + Đánh giá, giải quyết được các vấn đề, phân tích biến động chi phí và đưa ra kết luận. - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: • Chủ động đề xuất các công cụ của kế toán quản trị để đưa ra quyết định. Có khả năng tiếp tục học tập chuyên sâu và nghiên cứu khoa học.	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

7	Kế toán tài chính doanh nghiệp 2	- Về kiến thức: + Nhận biết được chứng từ, tài khoản sử dụng, sổ sách kế toán, và hạch toán được nghiệp vụ cơ bản liên quan kế toán giao dịch bằng ngoại tệ, chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, đầu tư xây dựng cơ bản, thuế và các khoản phải nộp nhà nước, kế toán doanh thu, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và phân phối lợi nhuận + Hiểu được những kiến thức chuyên sâu về kế toán, giải thích, tính toán, tóm tắt các nội dung kế toán giao dịch bằng ngoại tệ, chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, đầu tư xây dựng cơ bản, thuế và các khoản phải nộp nhà nước, kế toán doanh thu, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp, phân phối lợi nhuận, tạo nền tảng để sinh viên tiếp tục học tập nghiên cứu các học phần kế toán sâu hơn, cao hơn theo chương trình đào tạo chuyên ngành kế toán bậc đại học. + Áp dụng được kiến thức về kế toán giao dịch bằng ngoại tệ, chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, đầu tư xây dựng cơ bản, thuế và các khoản phải nộp nhà nước, kế toán doanh thu, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và phân phối lợi nhuận để ghi chép vào chứng từ, sổ sách và trình bày thông tin trên báo cáo tài chính đồng thời áp dụng được các chính sách, chế độ, chuẩn mực kế toán do nhà nước ban hành vào thực tiễn. + Phân tích các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan để giải quyết những tình huống kế toán giao dịch bằng ngoại tệ, chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, đầu tư xây dựng cơ bản, thuế và các khoản phải nộp nhà nước, kế toán doanh thu, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và phân phối lợi nhuận + Tổng hợp các kiến thức kế toán giao dịch bằng ngoại tệ, chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, đầu tư xây dựng cơ bản, thuế và các khoản phải nộp nhà nước, kế toán doanh thu, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp và phân	3	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
---	----------------------------------	--	---	-----	--

		phối lợi nhuận một cách có hệ thống để tiếp tục học tập chuyên sâu và nghiên cứu khoa học. + Đánh giá được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo bản chất hay hình thức để ghi nhận và trình bày thông tin đủ và đúng. - Về kỹ năng: Sinh viên có được kỹ năng về mặt nhận thức và kỹ năng thực hành - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên hình thành được đức tính cẩn thận, trung thực, kiên trì, ý thức trách nhiệm trong công việc ý thức và đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ pháp luật và luôn luôn yêu nghề.			
8	Thực tập Doanh nghiệp 1	- Về kiến thức: có kiến thức tổ chức và thực hiện công việc kế toán liên quan đến tài sản phát sinh tại doanh nghiệp. - Về kỹ năng: có kỹ năng thực hành việc thu thập xử lý chứng từ kế toán, xây dựng hệ thống tài khoản kế toán và ghi sổ kế toán các nghiệp vụ liên quan đến tài sản phát sinh trong doanh nghiệp. - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: có năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm đồng thời có kỹ năng làm việc nhóm, hiểu biết về trách nhiệm nghề nghiệp và tuân thủ đạo đức nghề nghiệp	2	HK3	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
9	Kế toán quốc tế	- Về kiến thức: ✓ Trình bày được những kiến thức cơ bản về chu trình kế toán từ ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào sổ nhật ký, đến ghi chép vào sổ cái, lập bảng cân đối thử, thực hiện các bút toán điều chỉnh, lập BCTC; ... để thực hiện công tác kế toán tại các tập đoàn đa quốc gia, các công ty có vốn đầu tư nước ngoài.	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

		✓ Trình bày được những kiến thức cơ bản về quy trình kế toán tại doanh nghiệp thương mại, công ty cổ phần, công ty hợp danh để thực hiện công tác kế toán tại các tập đoàn đa quốc gia, các công ty có vốn đầu tư nước ngoài. ✓ Giải thích được các hệ thống ghi sổ kép, tài khoản chữ T, hệ thống kiểm soát nội bộ ở cấp độ doanh nghiệp và với các khoản mục, đạo đức nghề nghiệp liên quan. ✓ Vận dụng được để thực hiện công tác kế toán tại các tập đoàn đa quốc gia, các công ty có vốn đầu tư nước ngoài. ✓ Vận dụng tốt kiến thức tạo nền tảng để sinh viên tiếp thu học tập nghiên cứu kế toán sâu hơn, cao hơn. Có khả năng tiếp tục học tập chuyên sâu và nghiên cứu khoa học. ✓ Phân tích được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh để ghi nhận đúng vào sổ sách liên quan và có hướng xử lý kế toán phù hợp với chuẩn mực kế toán quốc tế. - Về kỹ năng: ✓ Vận dụng được kiến thức trong xác định các mục tiêu kế toán dựa trên nhu cầu và thực tế xã hội và hội nhập khu vực và Quốc Tế. ✓ Khả năng nghiên cứu và khám phá kiến thức liên quan đến kế toán quốc tế. ✓ Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn. - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: ✓ Có ý thức học tập tốt, chuyên cần trong học tập. ✓ Tư duy độc lập sáng tạo, có khả năng tự học tốt			
--	--	---	--	--	--

10	Kế toán tài chính doanh nghiệp 3	- Về kiến thức: + Nhận biết được chứng từ, tài khoản sử dụng, sổ sách kế toán và hạch toán được nghiệp vụ cơ bản liên quan đến kế toán các khoản đầu tư; kế toán lập và trình bày báo cáo tài chính; + Hiểu được những kiến thức chuyên sâu về kế toán, giải thích, tính toán, tóm tắt các nội dung liên quan đến kế toán các khoản đầu tư; kế toán lập và trình bày báo cáo tài chính tạo nền tảng để sinh viên tiếp tục học tập nghiên cứu sâu hơn, cao hơn. + Áp dụng được kiến thức về kế toán các khoản đầu tư; kế toán lập và trình bày báo cáo tài chính để ghi chép vào chứng từ, sổ sách và trình bày thông tin trên báo cáo tài chính đồng thời áp dụng được các chính sách, chế độ, chuẩn mực kế toán do nhà nước ban hành vào thực tiễn. + Phân tích các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan để giải quyết những tình huống về kế toán các khoản đầu tư, kế toán lập và trình bày báo cáo tài chính; + Tổng hợp các kiến thức kế toán các khoản đầu tư; kế toán lập và trình bày báo cáo tài chính một cách có hệ thống để tiếp tục học tập chuyên sâu và nghiên cứu khoa học. + Đánh giá được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo bản chất hay hình thức để ghi nhận và trình bày thông tin đủ và đúng. - Về kỹ năng: Sinh viên có được kỹ năng về mặt nhận thức và kỹ năng thực hành. - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động, có tinh thần trách nhiệm với công việc. Có khả năng làm việc theo nhóm, trung thực, cẩn thận, độc lập trong công việc.	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
----	----------------------------------	---	---	-----	--

11	Kiểm toán cơ bản	- Về kiến thức: + Biết được các công việc của kiểm toán, các loại hình kiểm toán hiện nay + Vận dụng được các bước lập kế hoạch kiểm toán + Áp dụng được phương pháp thử nghiệm kiểm soát và thử nghiệm cơ bản vào hồ sơ kiểm toán mẫu + Hiểu được các loại ý kiến trên báo cáo kiểm toán - Về kỹ năng: + Tổ chức làm việc nhóm để thực hiện các công việc kiểm toán ở các công ty kiểm toán độc lập, kiểm toán nội bộ, kiểm toán Nhà nước, + Thực hiện việc ra quyết định kinh doanh trong việc sử dụng các thông tin trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán; - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: + Thể hiện có tính thần trách nhiệm, ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp. + Khẳng định được tính chủ động và tinh thần sáng tạo trong quá trình thực hiện công việc. + Thể hiện được lòng yêu ngành, yêu nghề luôn trao đổi kiến thức và năng lực chuyên môn + Thể hiện được tính chính trực, khách quan, tính bảo mật và đảm bảo tư cách nghề nghiệp	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
----	------------------	---	---	-----	--

12	Mô phỏng kế toán	- Về kiến thức: + Hệ thống hoá các kiến thức của sinh viên nhằm ứng dụng giải quyết các công việc kế toán của một doanh nghiệp thực tế. + Liệt kê lại các bước thực hiện công việc kế toán trong thực tế. + Giải thích được trình tự các bước thực hiện công việc kế toán trên thực tế. + Vận dụng được kiến thức kế toán, kiến thức tin học để giải quyết các tình huống cụ thể ứng với từng phần hành kế toán và các công việc kế toán cụ thể. - Về kỹ năng: + Kỹ năng sử dụng phần mềm kế toán. + Kỹ năng giải quyết tình huống kế toán thực tế. + Kỹ năng thực hiện công tác kế toán theo nhóm. + Kỹ năng kiểm tra chéo công việc, đánh giá, tìm kiếm sai sót trong công việc kế toán. + Kỹ năng học tập suốt đời. - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: + Tự tin xử lý công việc kế toán trên máy vi tính. + Tôn trọng quy trình kế toán, đặt lợi ích công ty lên hàng đầu. + Tăng cường đam mê, tìm tòi đối với nghề nghiệp.	2	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
13	Thực tập Doanh nghiệp 2	- Về kiến thức: Giúp sinh viên hội nhập vào môi trường thực tế của doanh nghiệp và thông qua đó hiểu sâu cơ cấu tổ chức và nắm rõ được sự vận hành của doanh nghiệp nhằm đáp ứng khả năng hội nhập nhanh thực tế doanh nghiệp khi đi làm việc chính thức. Vận dụng những kiến thức đã học vào công việc thực tế kế toán tại doanh nghiệp bao gồm nợ phải trả, vốn chủ sở hữu, doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh, lập BCTC, báo cáo	2	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

		thuế thực hành các kiến thức đồng thời áp dụng các kiến thức đã học để tìm ra các giải pháp hoàn thiện hệ thống kế toán tại nơi thực tập. - Về kỹ năng: Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn để thực hiện công việc kế toán tại doanh nghiệp; có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá công việc kế toán, tổng hợp ý kiến và áp dụng kiến đã học để giải quyết các vấn đề còn tồn tại tại doanh nghiệp. - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sau khi thực tập, sinh viên có thể học cách thích nghi với môi trường làm việc thực tế, có khả năng đưa ra các nhận xét đánh giá và có năng lực cải tiến công việc kế toán tại đơn vị.			
14	Phân tích hoạt động tài chính	- Về kiến thức: • Hiểu được thế nào phân tích hoạt động tài chính; biết được đối tượng, nhiệm vụ và vai trò của phân tích báo cáo tài chính. Nắm được các phương pháp sử dụng để phân tích. • Áp dụng các phương pháp phân tích các chỉ tiêu của hoạt động tài chính và ý nghĩa của việc phân tích hoạt động tài chính. • Hiểu được các phương pháp phân tích tình hình tài chính để nhận thức rõ những mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng của doanh nghiệp. - Về kỹ năng: • Vận dụng các phương pháp phân tích để đánh giá tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh trong doanh nghiệp. • Vận dụng các phương pháp phân tích để đánh giá các khía cạnh tài chính của doanh nghiệp và đưa ra các kết luận về tình hình tài sản, nguồn vốn, khả năng thanh toán, khả năng sinh lời, hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản...	2	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

		- Đánh giá được những mặt mạnh, mặt yếu trong quản lý doanh nghiệp cũng như phát hiện được những rủi ro tiềm tàng. - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: - Nhận biết được tầm quan trọng của phân tích hoạt động tài chính trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. - Quan tâm đến giải pháp đẩy nhanh tốc độ tiêu thụ, kiểm soát chi phí tốt để tăng lợi nhuận cho doanh nghiệp. - Thể hiện lòng yêu nghề, luôn trau dồi kiến thức, luôn thận trọng trong việc ra quyết định.			
15	Thực tập tốt nghiệp	- Về kiến thức: - Vận dụng được những kiến thức đã học vào việc thực hiện công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ kế toán tại 1 đơn vị kinh tế cụ thể. - Phân tích, đánh giá, xử lý được số liệu thu được từ kết quả thực tế, so sánh với lý thuyết nhằm có hướng giải quyết vấn đề chuyên môn và nghiên cứu sâu hơn. - Về kỹ năng: - Sinh viên có kỹ năng làm việc nhóm - Sinh viên có kỹ năng học và tự học - Sinh viên có kỹ năng thảo luận - Sinh viên có kỹ năng trình bày vấn đề (thuyết trình) - Sinh viên có kỹ năng tính toán, phân tích nghiệp vụ, tổng hợp và phân tích số liệu một cách cơ bản - Sinh viên có kỹ năng học tập suốt đời - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:	4	HK5	- Đánh giá thường xuyên - Báo cáo thực tập cuối kỳ

		+ Sinh viên hình thành được đức tính cẩn thận, trung thực, kiên trì, ý thức trách nhiệm trong công việc ý thức và đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ pháp luật và yêu nghề.			
2.3. Môn học, mô đun tự chọn					
1	Nguyên lý thống kê kinh tế	- <i>Về kiến thức:</i> Khái niệm và đối tượng nghiên cứu của thống kê học. Quy luật số lớn. Quá trình nghiên cứu thống kê: xây dựng hệ thống chỉ tiêu kinh tế, điều tra thống kê, tổng hợp thống kê, phân tích và dự đoán thống kê. Thống kê doanh nghiệp - <i>Về kỹ năng:</i> • Vận dụng các phương pháp phân tích để đánh giá tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh trong doanh nghiệp. • Vận dụng các phương pháp phân tích để đánh giá các khía cạnh tài chính của doanh nghiệp và đưa ra các kết luận về tình hình tài sản, nguồn vốn, khả năng thanh toán, khả năng sinh lời, hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản... • Đánh giá được những mặt mạnh, mặt yếu trong quản lý doanh nghiệp cũng như phát hiện được những rủi ro tiềm tàng. - <i>Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i> • Nhận biết được tầm quan trọng của phân tích hoạt động tài chính trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. • Quan tâm đến giải pháp đẩy nhanh tốc độ tiêu thụ, kiểm soát chi phí tốt để tăng lợi nhuận cho doanh nghiệp. • Thể hiện lòng yêu nghề, luôn trau dồi kiến thức, luôn thận trọng trong việc ra quyết định.	3	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

2	Toán kinh tế ứng dụng	Về kiến thức Trình bày được một số kiến thức cơ bản về đạo hàm của hàm một biến và hai biến, định thức, ma trận và hệ phương trình tuyến tính. Áp dụng chúng để giải một số bài toán kinh tế. - Về kỹ năng + Tính được đạo hàm của hàm một biến và hai biến + Tính được vi phân của hàm một biến và hai biến + Xét được sự đơn điệu của hàm một biến. + Tìm được cực trị, max-min của hàm một biến và hai biến + Tính được định thức cấp n. + Thực hiện được các phép toán trên ma trận. Tìm được ma trận nghịch đảo + Tìm được hạng của ma trận. + Giải và biện luận được hệ phương trình tuyến tính. + Giải các bài toán kinh tế. - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm + Thực hiện đầy đủ, trung thực các bài tập, bài kiểm tra của môn học.	2	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
3	Toán quy hoạch tuyến tính	- Về kiến thức: Lập được mô hình toán của nhiều bài toán thực tế thuộc lĩnh vực khác kinh tế. Chẳng hạn như lập kế hoạch sản xuất, đầu tư, phân phối và giải được mô hình nói trên. - Về kỹ năng: + Lập được mô hình bài toán quy hoạch tuyến tính của bài toán thực tiễn. - Xác định được phương án cực biên tối ưu. + Giải được bài toán dạng chính tắc bằng phương pháp đơn hình,	2	HK2	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

		+ Lập được bài toán vận tải (phân phối) và những trường hợp đặc biệt. Giải bài toán vận tải (phân phối) với một trong hai thuật toán thế vị hoặc qui không cước phí các ô chọn cho cả hai trường hợp bài toán với hàm mục tiêu min hoặc max. - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: + Thực hiện đầy đủ, trung thực các bài tập, bài kiểm tra của môn học. + Có mặt nghe giảng trên 80% số tiết.			
4	Kế toán ngân hàng	- Về kiến thức: + Biết KTNH là gì? Biết tại sao phải học KTNH + Xác định được vai trò, nhiệm vụ của KTNH đối với hoạt động của ngân hàng, ngành và nền kinh tế + Sử dụng được nguyên tắc, chuẩn mực, thông tư kế toán trong thực hiện KTNH + Phân biệt được các đối tượng kế toán trong ngân hàng + Biết một số hình thức huy động vốn, cấp tín dụng của ngân hàng và phương pháp kế toán nhằm ghi nhận các hình thức này. + Biết phương thức và phương pháp kế toán để ngân hàng đóng vai trò là trung gian thanh toán. + Biết quy trình xác định kết quả kinh doanh của ngân hàng - Về kỹ năng: + Vận dụng được tài khoản kế toán phù hợp nhằm thể hiện bằng con số tình hình tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí của ngân hàng. + Liên hệ được với thực tế tình hình hoạt động của các ngân hàng. + Thấy được sự tương quan giữa kế toán ngân hàng và kế toán doanh nghiệp. + Thực hiện hạch toán được một số nghiệp vụ chủ yếu của KTNH.	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

		- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: + Thấy được sự quan trọng, có thái độ tuân thủ các nguyên tắc kế toán nhằm giảm thiểu rủi ro trong từng phần hành kế toán + Am hiểu, tự tin trong các hoạt động của tổ chức, cá nhân liên quan đến các tổ chức tín dụng. + Sẵn sàng tự lực, tự tìm hiểu, học hỏi nếu làm việc trong các tổ chức tín dụng.			
5	Kế toán Nhà nước	- Về kiến thức: + Nhận biết được chứng từ, tài khoản sử dụng, sổ sách kế toán, và hạch toán được nghiệp vụ cơ bản liên quan đến tài sản, công nợ, tiếp nhận và sử dụng kinh phí ngân sách của nhà nước; tình hình thu, chi và kết quả hoạt động sự nghiệp. + Hiểu được những kiến thức chuyên sâu về kế toán, giải thích, tính toán, tóm tắt các nội dung các loại tài sản, công nợ, tiếp nhận và sử dụng kinh phí ngân sách của nhà nước; tình hình thu, chi và kết quả hoạt động sự nghiệp trong đơn vị, tạo nền tảng để sinh viên tiếp tục học tập nghiên cứu các học phần kế toán sâu hơn, cao hơn theo chương trình đào tạo chuyên ngành kế toán bậc đại học. + Áp dụng được kiến thức về tài sản, công nợ, tiếp nhận và sử dụng kinh phí ngân sách của nhà nước; tình hình thu, chi và kết quả hoạt động sự nghiệp để ghi chép vào chứng từ, sổ sách và trình bày thông tin trên báo cáo tài chính đồng thời áp dụng được các chính sách, chế độ, chuẩn mực kế toán do nhà nước ban hành vào thực tiễn.	3	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

		+ Phân tích các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan để giải quyết những tình huống kế toán về tài sản, công nợ, tiếp nhận và sử dụng kinh phí ngân sách của nhà nước; tình hình thu, chi và kết quả hoạt động sự nghiệp trong đơn vị. + Tổng hợp các kiến thức tài sản, công nợ, tiếp nhận và sử dụng kinh phí ngân sách của nhà nước; tình hình thu, chi và kết quả hoạt động sự nghiệp một cách có hệ thống để tiếp tục học tập chuyên sâu và nghiên cứu khoa học. + Đánh giá được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo bản chất hay hình thức để ghi nhận và trình bày thông tin đủ và đúng. - Về kỹ năng: + Thực hiện được công việc tổ chức kế toán tại đơn vị hành chính sự nghiệp như: Lập chứng từ, tổ chức tài khoản và ghi chép sổ sách kế toán các đối tượng kế toán, lập báo cáo tài chính. + Đánh giá được tình hình sử dụng kinh phí ngân sách và kết quả hoạt động sự nghiệp để kiểm soát chi và nâng cao hiệu quả hoạt động. + Xây dựng các quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với thể chế tài chính hiện hành và đặc thù của đơn vị. <u>- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</u> + Sinh viên sẽ chấp hành nghiêm các quy định của nhà nước về tổ chức công tác kế toán và quản lý tài chính tại các đơn vị hành chính sự nghiệp. + Sinh viên hình thành được đức tính cẩn thận, trung thực, kiên trì, ý thức trách nhiệm trong công việc ý thức và đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ pháp luật và luôn luôn yêu nghề.			
6	Chuẩn mực Kế toán- Kiểm toán	- Về kiến thức:	2	HK4	- Đánh giá thường xuyên

		+ Trình bày và giải thích, phân biệt được khái niệm, các thuật ngữ trong chuẩn mực kế toán; nội dung và kết cấu của chuẩn mực kế toán hàng tồn kho, chuẩn mực kế toán TSCĐ, chuẩn mực kế toán các khoản đầu tư vào công ty liên kết, chuẩn mực kế toán doanh thu và thu nhập khác, chuẩn mực kế toán chi phí đi vay, chuẩn mực kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp, chuẩn mực kế toán ảnh hưởng đến việc thay đổi tỷ giá hối đoái, chuẩn mực kế toán các khoản dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng, chuẩn mực về trình bày báo cáo tài chính. + Phân biệt được quy trình phương pháp tính giá hàng tồn kho; phương pháp ghi nhận TSCĐ; phương pháp vốn chủ sở hữu; phương pháp giá gốc; chính sách kế toán được áp dụng trong việc ghi nhận doanh thu và thu nhập khác; các phương pháp được sử dụng để kế toán các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết; phân biệt các khoản dự phòng với các khoản nợ phải trả như: Các khoản nợ phải trả người bán, phải trả tiền vay,...; phương pháp kế toán những ảnh hưởng do thay đổi tỷ giá hối đoái trong trường hợp doanh nghiệp có các giao dịch bằng ngoại tệ. + Áp dụng các quy định xử lý các giao dịch phát sinh có liên quan đến hàng tồn kho; tài sản cố định; các khoản đầu tư; doanh thu, chi phí để ghi chép vào chứng từ, sổ sách và hạch toán vào các tài khoản liên quan. + Phân tích, tính toán giao dịch kinh tế phát sinh liên quan đến hàng tồn kho; tài sản cố định; các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết; doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh; tính và hạch toán thuế thu nhập doanh nghiệp.			- Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ
--	--	--	--	--	--

		+ Tổng hợp trình bày trong báo cáo tài chính các chính sách kế toán áp dụng trong việc đánh giá hàng tồn kho; phương pháp xác định nguyên giá TSCĐ, phương pháp khấu hao, tỷ lệ khấu hao. ... + Đánh giá quy trình và phương pháp kế toán liên quan đến hàng tồn kho; tài sản cố định; các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết; doanh thu, chi phí và trình bày báo cáo tài chính và đưa ra phân tích, nhận định bản chất của nghiệp vụ kinh tế phát sinh để lập chứng từ, ghi sổ, hạch toán vào các tài khoản có liên quan. - Về kỹ năng: + Sinh viên có được kỹ năng về mặt nhận thức và kỹ năng thực hành, cung cấp cho người học có kỹ năng làm việc nhóm, trách nhiệm nghề nghiệp học tập suốt đời. - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên hình thành được đức tính cẩn thận, trung thực, kiên trì, ý thức trách nhiệm trong công việc ý thức và đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ pháp luật và luôn luôn yêu nghề.			
7	Đạo đức nghề nghiệp Kế toán - Kiểm toán	- Về kiến thức: + <i>Hiểu được các quy định và nguyên tắc đạo đức cơ bản</i> + <i>Hiểu được các nguyên tắc đạo đức cho kế toán viên, kiểm toán viên hành nghề</i> + <i>Hiểu được các nguyên tắc đạo đức cho kế toán viên, kiểm toán viên chuyên nghiệp trong doanh nghiệp.</i>	2	HK4	- Đánh giá thường xuyên - Kiểm tra giữa kỳ - Kiểm tra cuối kỳ

		- Về kỹ năng: Vận dụng được các nguyên tắc đạo đức trong chuẩn mực để xử lý tình huống liên quan. -Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Có ý thức về việc tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp, có khả năng vận dụng các biện pháp bảo vệ để đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và xử lý linh hoạt các tình huống thực tế bằng thái độ tích cực.			
--	--	--	--	--	--

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 10 năm 2019



HIỆU TRƯỞNG

TS. NGUYỄN THIÊN TUÊ